

Số: 1288/QĐ-UBND

Vĩnh Long, ngày 27 tháng 6 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH

**Công bố danh mục thủ tục hành chính mới ban hành và
bị bãi bỏ trong lĩnh vực Phòng bệnh thuộc phạm vi chức năng,
quản lý của Sở Y tế tỉnh Vĩnh Long**

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH VĨNH LONG

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 16/6/2025;

Căn cứ Nghị định số 63/2010/NĐ-CP ngày 08/6/2010 của Chính phủ về kiểm soát thủ tục hành chính; Nghị định số 48/2013/NĐ-CP ngày 14/5/2013 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính và Nghị định số 92/2017/NĐ-CP ngày 07/8/2017 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các nghị định liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Thông tư số 02/2017/TT-VPCP ngày 31/10/2017 của Bộ trưởng, Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ hướng dẫn về nghiệp vụ kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Quyết định số 2093/QĐ-BYT ngày 24/6/2025 của Bộ trưởng Bộ Y tế về việc công bố thủ tục hành chính mới ban hành và bị bãi bỏ trong lĩnh vực Phòng bệnh quy định tại Nghị định 148/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025 của Chính phủ và Thông tư số 19/2025/TT-BYT của Bộ trưởng Bộ Y tế thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Y tế;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Y tế.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công bố kèm theo Quyết định này là:

- Danh mục **29** (Hai mươi chín) thủ tục hành chính ban hành mới trong lĩnh vực Phòng bệnh.

- Danh mục bãi bỏ **06** (Sáu) thủ tục hành chính trong lĩnh vực Phòng bệnh đã được Chủ tịch ủy ban nhân dân tỉnh công bố tại Quyết định số 1507/QĐ-UBND ngày 17/6/2020; Quyết định số 2889/QĐ-UBND ngày 18/12/2023; Quyết định số 2477/QĐ-UBND ngày 29/11/2024.

(chi tiết tại Phụ lục I kèm theo)

Điều 2. Phê duyệt **29** (Hai mươi chín) quy trình nội bộ giải quyết thủ tục hành chính được công bố tại Điều 1 Quyết định này *(chi tiết tại Phụ lục II kèm theo)*.

Điều 3. Tổ chức thực hiện

1. Giao Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh cập nhật công khai đầy đủ danh mục, nội dung cụ thể của từng thủ tục hành chính đã được công bố trên Cơ sở dữ liệu quốc gia về thủ tục hành chính.

2. Giao Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các xã, phường niêm yết công khai đầy đủ danh mục tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh, Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã.

3. Giao Giám đốc Sở Y tế chủ trì, phối hợp với Giám đốc Sở Khoa học và Công nghệ căn cứ cách thức thực hiện của thủ tục hành chính được công bố tại Quyết định này bổ sung vào Danh mục thủ tục hành chính thực hiện tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả qua dịch vụ bưu chính; Danh mục thủ tục hành chính thực hiện dịch vụ công trực tuyến.

4. Giao Giám đốc Sở Khoa học và Công nghệ thiết lập cấu hình điện tử trên Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính tỉnh Vĩnh Long kể từ ngày Quyết định này có hiệu lực thi hành.

Điều 4. Hiệu lực và trách nhiệm thi hành

1. Quyết định có hiệu lực thi hành kể từ ngày 01/7/2025.

2. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Giám đốc Sở Y tế; Giám đốc Sở Khoa học và Công nghệ; Thủ trưởng các sở, ban, ngành tỉnh; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các xã, phường và tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 4;
- Cục Kiểm soát TTHC - VPCP;
- UBND tỉnh: Bến Tre, Trà Vinh;
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- LĐVP. UBND tỉnh;
- TT PVHCC, Phòng VH-XH;
- Lưu: VT, 06.PVHCC.

CHỦ TỊCH

Phụ lục I

(Kèm theo Quyết định số 1288/QĐ-UBND ngày 27 tháng 6 năm 2025
của của Chủ tịch UBND tỉnh Vĩnh Long)

PHẦN I. DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH**A. DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH MỚI BAN HÀNH**

STT	Mã thủ tục hành chính	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý
LĨNH VỰC PHÒNG BỆNH						
THỦ TỤC HÀNH CHÍNH CẤP TỈNH						
1	.1.013860.H61	Cấp giấy chứng nhận bị phơi nhiễm với HIV do tai nạn rủi ro nghề nghiệp	05 ngày	Nộp hồ sơ trực tuyến tại cổng Dịch vụ công quốc gia, địa chỉ: https://dichvucong.gov.vn hoặc trực tiếp hoặc qua dịch vụ bưu chính công ích đến Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Vĩnh Long, địa chỉ: Số 12C, đường Hoàng Thái Hiếu, Phường Long Châu, tỉnh Vĩnh Long. Cơ quan có thẩm quyền giải quyết và trực tiếp thực hiện thủ tục hành chính: Sở Y tế tỉnh Vĩnh Long.	Không	1. Luật Phòng, chống nhiễm vi rút gây ra hội chứng suy giảm miễn dịch mắc phải ở người (HIV/AIDS) ngày 29/6/2006; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Phòng, chống nhiễm vi rút gây ra hội chứng suy giảm miễn dịch mắc phải ở người (HIV/AIDS) ngày 16/11/2020; 2. Nghị định số 42/2025/NĐ-CP ngày 27/02/2025 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Y tế; 3. Quyết định số 24/2023/QĐ-TTg ngày 22/9/2023 của Thủ

						tướng Chính phủ quy định điều kiện xác định người bị phơi nhiễm với HIV, người bị nhiễm HIV do tai nạn rủi ro nghề nghiệp; 4. Nghị định số 148/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025 của Chính phủ quy định về phân định thẩm quyền của chính quyền địa phương 02 cấp trong lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Y tế và quy định về phân quyền, phân cấp trong lĩnh vực y tế
2	1.013864.H61	Cấp giấy chứng nhận bị nhiễm HIV do tai nạn rủi ro nghề nghiệp	05 ngày	Nộp hồ sơ trực tuyến tại cổng Dịch vụ công quốc gia, địa chỉ: https://dichvucong.gov.vn hoặc trực tiếp hoặc qua dịch vụ bưu chính công ích đến Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Vĩnh Long, địa chỉ: Số 12C, đường Hoàng Thái Hiếu, Phường Long Châu, tỉnh Vĩnh Long. Cơ quan có thẩm quyền giải quyết và trực tiếp thực hiện thủ tục hành chính: Sở Y tế tỉnh Vĩnh Long.	Không	1. Luật Phòng, chống nhiễm vi rút gây ra hội chứng suy giảm miễn dịch mắc phải ở người (HIV/AIDS) ngày 29/6/2006; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Phòng, chống nhiễm vi rút gây ra hội chứng suy giảm miễn dịch mắc phải ở người (HIV/AIDS) ngày 16/11/2020; 2. Nghị định số 42/2025/NĐ-CP ngày 27/02/2025 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Y tế; 3. Quyết định số 24/2023/QĐ-TTg ngày 22/9/2023 của Thủ tướng Chính phủ quy định điều kiện xác định người bị phơi

						nhiễm với HIV, người bị nhiễm HIV do tai nạn rủi ro nghề nghiệp; 4. Nghị định số 148/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025 của Chính phủ quy định về phân định thẩm quyền của chính quyền địa phương 02 cấp trong lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Y tế và quy định về phân quyền, phân cấp trong lĩnh vực y tế
3	1.013878.H61	Cấp mới giấy chứng nhận cơ sở xét nghiệm đạt tiêu chuẩn an toàn sinh học cấp III	27 ngày	Nộp hồ sơ trực tuyến tại cổng Dịch vụ công quốc gia, địa chỉ: https://dichvucong.gov.vn hoặc trực tiếp hoặc qua dịch vụ bưu chính công ích đến Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Vĩnh Long, địa chỉ: Số 12C, đường Hoàng Thái Hiếu, Phường Long Châu, tỉnh Vĩnh Long. Cơ quan có thẩm quyền giải quyết và trực tiếp thực hiện thủ tục hành chính: Sở Y tế tỉnh Vĩnh Long.	Phí: 9.000.000 đồng	1. Luật phòng, chống bệnh truyền nhiễm năm 2007; 2. Nghị định số 42/2025/NĐ-CP ngày 27 tháng 02 năm 2025 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Y tế; 3. Nghị định số 155/2018/NĐ-CP ngày 12 tháng 11 năm 2018 của Chính phủ về việc sửa đổi, bổ sung một số quy định liên quan đến điều kiện đầu tư kinh doanh thuộc phạm vi quản lý Nhà nước của Bộ Y tế; 4. Nghị định số 103/2016/NĐ-CP ngày 01 tháng 7 năm 2016 của Chính phủ quy định về đảm bảo an toàn sinh học tại phòng xét nghiệm; 5. Thông tư số 59/2023/TT-BTC

						ngày 30 tháng 8 năm 2023 của Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí trong lĩnh vực y tế; 6. Nghị định số 148/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025 của Chính phủ quy định về phân định thẩm quyền của chính quyền địa phương 02 cấp trong lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Y tế và quy định về phân quyền, phân cấp trong lĩnh vực y tế
4	1.013884.H61	Cấp lại giấy chứng nhận cơ sở xét nghiệm đạt tiêu chuẩn an toàn sinh học cấp III do hết hạn	Trường hợp có thẩm định tại cơ sở: 27 ngày làm việc Trường hợp không thẩm định tại cơ sở: 17 ngày làm việc	Nộp hồ sơ trực tuyến tại cổng Dịch vụ công quốc gia, địa chỉ: https://dichvucong.gov.vn hoặc trực tiếp hoặc qua dịch vụ bưu chính công ích đến Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Vĩnh Long, địa chỉ: Số 12C, đường Hoàng Thái Hiếu, Phường Long Châu, tỉnh Vĩnh Long. Cơ quan có thẩm quyền giải quyết và trực tiếp thực hiện thủ tục hành chính: Sở Y tế tỉnh Vĩnh Long.	Phí: 9.000.000 đồng	1. Luật phòng, chống bệnh truyền nhiễm năm 2007; 2. Nghị định số 42/2025/NĐ-CP ngày 27 tháng 02 năm 2025 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Y tế; 3. Nghị định số 155/2018/NĐ-CP ngày 12 tháng 11 năm 2018 của Chính phủ về việc sửa đổi, bổ sung một số quy định liên quan đến điều kiện đầu tư kinh doanh thuộc phạm vi quản lý Nhà nước của Bộ Y tế. 4. Nghị định số 103/2016/NĐ-CP ngày 01 tháng 7 năm 2016 của Chính phủ quy định về đảm bảo an toàn sinh học tại phòng xét nghiệm;

						5. Thông tư số 59/2023/TT-BTC ngày 30 tháng 8 năm 2023 của Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí trong lĩnh vực y tế; 6. Nghị định số 148/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025 của Chính phủ quy định về phân định thẩm quyền của chính quyền địa phương 02 cấp trong lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Y tế và quy định về phân quyền, phân cấp trong lĩnh vực y tế.
5	1.013893.H61	Cấp lại giấy chứng nhận cơ sở xét nghiệm đạt tiêu chuẩn an toàn sinh học cấp III do bị hỏng, bị mất	Trường hợp có thẩm định tại cơ sở: 27 ngày làm việc Trường hợp không thẩm định tại cơ sở: 17 ngày làm việc	Nộp hồ sơ trực tuyến tại cổng Dịch vụ công quốc gia, địa chỉ: https://dichvucong.gov.vn hoặc trực tiếp hoặc qua dịch vụ bưu chính công ích đến Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Vĩnh Long, địa chỉ: Số 12C, đường Hoàng Thái Hiếu, Phường Long Châu, tỉnh Vĩnh Long. Cơ quan có thẩm quyền giải quyết và trực tiếp thực hiện thủ tục hành chính: Sở Y tế tỉnh Vĩnh Long.	Phí: 9.000.000 đồng	1. Luật phòng, chống bệnh truyền nhiễm năm 2007; 2. Nghị định số 42/2025/NĐ-CP ngày 27 tháng 02 năm 2025 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Y tế; 3. Nghị định số 155/2018/NĐ-CP ngày 12 tháng 11 năm 2018 của Chính phủ về việc sửa đổi, bổ sung một số quy định liên quan đến điều kiện đầu tư kinh doanh thuộc phạm vi quản lý Nhà nước của Bộ Y tế; 4. Nghị định số 103/2016/NĐ-CP ngày 01 tháng 7 năm 2016 của Chính phủ quy định về đảm bảo an toàn sinh học tại phòng xét

						nghiệm; 5. Thông tư số 59/2023/TT-BTC ngày 30 tháng 8 năm 2023 của Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí trong lĩnh vực y tế; 6. Nghị định số 148/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025 của Chính phủ quy định về phân định thẩm quyền của chính quyền địa phương 02 cấp trong lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Y tế và quy định về phân quyền, phân cấp trong lĩnh vực y tế
6	1.013865.H61	Cấp lại giấy chứng nhận cơ sở xét nghiệm đạt tiêu chuẩn an toàn sinh học cấp III do thay đổi tên của cơ sở xét nghiệm	Trường hợp có thẩm định tại cơ sở: 27 ngày làm việc Trường hợp không thẩm định tại cơ sở: 17 ngày làm việc	Nộp hồ sơ trực tuyến tại cổng Dịch vụ công quốc gia, địa chỉ: https://dichvucong.gov.vn hoặc trực tiếp hoặc qua dịch vụ bưu chính công ích đến Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Vĩnh Long, địa chỉ: Số 12C, đường Hoàng Thái Hiếu, Phường Long Châu, tỉnh Vĩnh Long. Cơ quan có thẩm quyền giải quyết và trực tiếp thực hiện thủ tục hành chính: Sở Y tế tỉnh Vĩnh Long.	Phí: 9.000.000 đồng	1. Luật phòng, chống bệnh truyền nhiễm năm 2007; 2. Nghị định số 42/2025/NĐ-CP ngày 27 tháng 02 năm 2025 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Y tế; 3. Nghị định số 155/2018/NĐ-CP ngày 12 tháng 11 năm 2018 của Chính phủ về việc sửa đổi, bổ sung một số quy định liên quan đến điều kiện đầu tư kinh doanh thuộc phạm vi quản lý Nhà nước của Bộ Y tế; 4. Nghị định số 103/2016/NĐ-CP ngày 01 tháng 7 năm 2016 của Chính phủ quy định về đảm bảo

						an toàn sinh học tại phòng xét nghiệm; 5. Thông tư số 59/2023/TT-BTC ngày 30 tháng 8 năm 2023 của Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí trong lĩnh vực y tế; 6. Nghị định số 148/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025 của Chính phủ quy định về phân định thẩm quyền của chính quyền địa phương 02 cấp trong lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Y tế và quy định về phân quyền, phân cấp trong lĩnh vực y tế
7	1.013869.H61	Cấp mới giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện xét nghiệm khẳng định HIV dương tính	40 ngày	Nộp hồ sơ trực tuyến tại cổng Dịch vụ công quốc gia, địa chỉ: https://dichvucong.gov.vn hoặc trực tiếp hoặc qua dịch vụ bưu chính công ích đến Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Vĩnh Long, địa chỉ: Số 12C, đường Hoàng Thái Hiếu, Phường Long Châu, tỉnh Vĩnh Long. Cơ quan có thẩm quyền giải quyết và trực tiếp thực hiện thủ tục hành chính: Sở Y tế tỉnh Vĩnh Long.	Không	1. Luật Phòng, chống nhiễm vi rút gây ra hội chứng suy giảm miễn dịch mắc phải ở người (HIV/AIDS) ngày 29/6/2006; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Phòng, chống nhiễm vi rút gây ra hội chứng suy giảm miễn dịch mắc phải ở người (HIV/AIDS) ngày 16/11/2020; 2. Nghị định số 42/2025/NĐ-CP ngày 27/02/2025 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Y tế; 3. Nghị định số 141/2024/NĐ-CP ngày 28/10/2024 của Chính phủ

						quy định chi tiết một số điều của Luật Phòng, chống nhiễm vi rút gây ra hội chứng suy giảm miễn dịch mắc phải ở người (HIV/AIDS); 4. Nghị định số 148/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025 của Chính phủ quy định về phân định thẩm quyền của chính quyền địa phương 02 cấp trong lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Y tế và quy định về phân quyền, phân cấp trong lĩnh vực y tế
8	1.013873.H61	Cấp lại giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện xét nghiệm khẳng định HIV dương tính	05 ngày làm việc	Nộp hồ sơ trực tuyến tại cổng Dịch vụ công quốc gia, địa chỉ: https://dichvucong.gov.vn hoặc trực tiếp hoặc qua dịch vụ bưu chính công ích đến Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Vĩnh Long, địa chỉ: Số 12C, đường Hoàng Thái Hiếu, Phường Long Châu, tỉnh Vĩnh Long. Cơ quan có thẩm quyền giải quyết và trực tiếp thực hiện thủ tục hành chính: Sở Y tế tỉnh Vĩnh Long.	Không	1. Luật Phòng, chống nhiễm vi rút gây ra hội chứng suy giảm miễn dịch mắc phải ở người (HIV/AIDS) ngày 29/6/2006; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Phòng, chống nhiễm vi rút gây ra hội chứng suy giảm miễn dịch mắc phải ở người (HIV/AIDS) ngày 16/11/2020; 2. Nghị định số 42/2025/NĐ-CP ngày 27/02/2025 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Y tế; 3. Nghị định số 141/2024/NĐ-CP ngày 28/10/2024 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của

						Luật Phòng, chống nhiễm vi rút gây ra hội chứng suy giảm miễn dịch mắc phải ở người (HIV/AIDS); 4. Nghị định số 148/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025 của Chính phủ quy định về phân định thẩm quyền của chính quyền địa phương 02 cấp trong lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Y tế và quy định về phân quyền, phân cấp trong lĩnh vực y tế
9	1.013879.H61	Điều chỉnh giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện xét nghiệm khẳng định HIV dương tính	05 ngày làm việc	Nộp hồ sơ trực tuyến tại cổng Dịch vụ công quốc gia, địa chỉ: https://dichvucong.gov.vn hoặc trực tiếp hoặc qua dịch vụ bưu chính công ích đến Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Vĩnh Long, địa chỉ: Số 12C, đường Hoàng Thái Hiếu, Phường Long Châu, tỉnh Vĩnh Long. Cơ quan có thẩm quyền giải quyết và trực tiếp thực hiện thủ tục hành chính: Sở Y tế tỉnh Vĩnh Long.	Không	1. Luật Phòng, chống nhiễm vi rút gây ra hội chứng suy giảm miễn dịch mắc phải ở người (HIV/AIDS) ngày 29/6/2006; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Phòng, chống nhiễm vi rút gây ra hội chứng suy giảm miễn dịch mắc phải ở người (HIV/AIDS) ngày 16/11/2020; 2. Nghị định số 42/2025/NĐ-CP ngày 27/02/2025 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Y tế; 3. Nghị định số 141/2024/NĐ-CP ngày 28/10/2024 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Phòng, chống nhiễm vi rút

						gây ra hội chứng suy giảm miễn dịch mắc phải ở người (HIV/AIDS); 4. Nghị định số 148/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025 của Chính phủ quy định về phân định thẩm quyền của chính quyền địa phương 02 cấp trong lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Y tế và quy định về phân quyền, phân cấp trong lĩnh vực y tế
10	1.013890.H61	Công bố đủ điều kiện thực hiện hoạt động quan trắc môi trường lao động	30 ngày	Nộp hồ sơ trực tuyến tại cổng Dịch vụ công quốc gia, địa chỉ: https://dichvucong.gov.vn hoặc trực tiếp hoặc qua dịch vụ bưu chính công ích đến Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Vĩnh Long, địa chỉ: Số 12C, đường Hoàng Thái Hiếu, Phường Long Châu, tỉnh Vĩnh Long. Cơ quan có thẩm quyền giải quyết và trực tiếp thực hiện thủ tục hành chính: Sở Y tế tỉnh Vĩnh Long	Không	1. Luật an toàn, vệ sinh lao động số 84 ngày 25 tháng 6 năm 2015. 2. Nghị định số 42/2025/NĐ-CP ngày 27/02/2025 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Y tế; 3. Nghị định số 44/2016/NĐ-CP ngày 15 tháng 5 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật an toàn, vệ sinh lao động về hoạt động kiểm định kỹ thuật an toàn lao động, huấn luyện an toàn, vệ sinh lao động và quan trắc môi trường lao động; 4. Nghị định số 140/2018/NĐ-CP ngày 08 tháng 10 năm 2018 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung các Nghị định liên quan đến điều kiện đầu tư kinh doanh và thủ tục hành

						chính thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội; 5. Nghị định số 148/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025 của Chính phủ quy định về phân định thẩm quyền của chính quyền địa phương 02 cấp trong lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Y tế và quy định về phân quyền, phân cấp trong lĩnh vực y tế
11	1.013866.H61	Đăng ký lưu hành mới chế phẩm diệt côn trùng, diệt khuẩn dùng trong lĩnh vực gia dụng và y tế	- Trường hợp 1: 30 ngày kể từ ngày nhận được đủ hồ sơ hợp lệ. - Trường hợp 2: + 60 ngày kể từ ngày nhận được đủ hồ sơ hợp lệ. + Riêng đối với hồ sơ chế phẩm có chứa hoạt	Nộp hồ sơ trực tuyến tại cổng Dịch vụ công quốc gia, địa chỉ: https://dichvucong.gov.vn hoặc trực tiếp hoặc qua dịch vụ bưu chính công ích đến Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Vĩnh Long, địa chỉ: Số 12C, đường Hoàng Thái Hiếu, Phường Long Châu, tỉnh Vĩnh Long. Cơ quan có thẩm quyền giải quyết và trực tiếp thực hiện thủ tục hành chính: Sở Y tế tỉnh Vĩnh Long.	- Đăng ký lưu hành mới: 11.000.000 đồng/ hồ sơ - Cho phép khảo nghiệm: Phí: 3.500.000 đồng/hồ sơ	1. Căn cứ Nghị định số 148/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025 của Chính phủ quy định về phân quyền, phân cấp trong lĩnh vực y tế; 2. Nghị định số 42/2025/NĐ-CP ngày 27/02/2025 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Y tế; 3. Nghị định số 91/2016/NĐ-CP ngày 01 tháng 7 năm 2016 của Chính phủ về quản lý hóa chất, chế phẩm diệt côn trùng, diệt khuẩn dùng trong lĩnh vực gia dụng và y tế; 4. Nghị định số 155/2018/NĐ-CP ngày 12/11/2018 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số quy định liên quan đến điều kiện đầu tư

			chất hoặc có dạng sản phẩm hoặc có phạm vi sử dụng hoặc tác dụng lần đầu đăng ký tại Việt Nam: 120 ngày kể từ ngày nhận được đủ hồ sơ hợp lệ.			kinh doanh thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ Y tế; 5. Nghị định số 129/2024/NĐ-CP ngày 10 tháng 10 năm 2024 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số Điều của Nghị định số 91/2016/NĐ-CP ngày 01 tháng 7 năm 2016 của Chính phủ về quản lý hóa chất, chế phẩm diệt côn trùng, diệt khuẩn dùng trong lĩnh vực gia dụng và y tế; Nghị định số 155/2018/NĐ-CP ngày 12 tháng 11 năm 2018 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số quy định liên quan đến điều kiện đầu tư kinh doanh thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ Y tế; 6. Thông tư số 59/2023/TT-BTC ngày 30 tháng 8 năm 2023 của Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí trong lĩnh vực y tế.
12	1.013874.H61	Gia hạn số đăng ký lưu hành chế phẩm diệt côn trùng, diệt khuẩn dùng trong lĩnh vực gia dụng và y tế	30 ngày	Nộp hồ sơ trực tuyến tại cổng Dịch vụ công quốc gia, địa chỉ: https://dichvucong.gov.vn hoặc trực tiếp hoặc qua dịch vụ bưu chính công ích đến Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Vĩnh Long, địa chỉ: Số 12C, đường Hoàng Thái Hiếu, Phường Long Châu, tỉnh Vĩnh Long.	Phí: 4.000.000 đồng/ hồ sơ	1. Căn cứ Nghị định số 148/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025 của Chính phủ quy định về phân quyền, phân cấp trong lĩnh vực y tế; 2. Nghị định số 91/2016/NĐ-CP ngày 01 tháng 7 năm 2016 của Chính phủ về quản lý hóa chất, chế phẩm diệt côn trùng, diệt

				Cơ quan có thẩm quyền giải quyết và trực tiếp thực hiện thủ tục hành chính: Sở Y tế tỉnh Vĩnh Long.	khuẩn dùng trong lĩnh vực gia dụng và y tế; 3. Nghị định số 42/2025/NĐ-CP ngày 27/02/2025 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Y tế; 4. Nghị định số 155/2018/NĐ-CP ngày 12/11/2018 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số quy định liên quan đến điều kiện đầu tư kinh doanh thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ Y tế; 5. Nghị định số 129/2024/NĐ-CP ngày 10 tháng 10 năm 2024 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số Điều của Nghị định số 91/2016/NĐ-CP ngày 01 tháng 7 năm 2016 của Chính phủ về quản lý hóa chất, chế phẩm diệt côn trùng, diệt khuẩn dùng trong lĩnh vực gia dụng và y tế; Nghị định số 155/2018/NĐ-CP ngày 12 tháng 11 năm 2018 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số quy định liên quan đến điều kiện đầu tư kinh doanh thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ Y tế; 6. Thông tư số 59/2023/TT-BTC ngày 30 tháng 8 năm 2023 của Bộ Tài chính quy định mức thu, chế
--	--	--	--	---	---

						độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí trong lĩnh vực y tế.
13	1.013887.H61	Đăng ký lưu hành bổ sung do thay đổi quyền sở hữu số đăng ký lưu hành chế phẩm diệt côn trùng, diệt khuẩn dùng trong lĩnh vực gia dụng và y tế	30 ngày	Nộp hồ sơ trực tuyến tại cổng Dịch vụ công quốc gia, địa chỉ: https://dichvucong.gov.vn hoặc trực tiếp hoặc qua dịch vụ bưu chính công ích đến Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Vĩnh Long, địa chỉ: Số 12C, đường Hoàng Thái Hiếu, Phường Long Châu, tỉnh Vĩnh Long. Cơ quan có thẩm quyền giải quyết và trực tiếp thực hiện thủ tục hành chính: Sở Y tế tỉnh Vĩnh Long.	Phí: 2.500.000 đồng/hồ sơ	1. Căn cứ Nghị định số 148/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025 của Chính phủ quy định về phân quyền, phân cấp trong lĩnh vực y tế; 2. Nghị định số 42/2025/NĐ-CP ngày 27/02/2025 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Y tế; 3. Nghị định số 91/2016/NĐ-CP ngày 01 tháng 7 năm 2016 của Chính phủ về quản lý hóa chất, chế phẩm diệt côn trùng, diệt khuẩn dùng trong lĩnh vực gia dụng và y tế; 4. Nghị định số 155/2018/NĐ-CP ngày 12/11/2018 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số quy định liên quan đến điều kiện đầu tư kinh doanh thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ Y tế; 5. Nghị định số 129/2024/NĐ-CP ngày 10 tháng 10 năm 2024 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số Điều của Nghị định số 91/2016/NĐ-CP ngày 01 tháng 7 năm 2016 của Chính phủ về quản lý hóa chất, chế phẩm diệt côn

						trùng, diệt khuẩn dùng trong lĩnh vực gia dụng và y tế; Nghị định số 155/2018/NĐ-CP ngày 12 tháng 11 năm 2018 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số quy định liên quan đến điều kiện đầu tư kinh doanh thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ Y tế; 6. Thông tư số 59/2023/TT-BTC ngày 30 tháng 8 năm 2023 của Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí trong lĩnh vực y tế.
14	1.013891.H61	Đăng ký lưu hành bổ sung do đổi tên chế phẩm diệt côn trùng, diệt khuẩn dùng trong lĩnh vực gia dụng và y tế	30 ngày	Nộp hồ sơ trực tuyến tại cổng Dịch vụ công quốc gia, địa chỉ: https://dichvucong.gov.vn hoặc trực tiếp hoặc qua dịch vụ bưu chính công ích đến Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Vĩnh Long, địa chỉ: Số 12C, đường Hoàng Thái Hiếu, Phường Long Châu, tỉnh Vĩnh Long. Cơ quan có thẩm quyền giải quyết và trực tiếp thực hiện thủ tục hành chính: Sở Y tế tỉnh Vĩnh Long.	Phí: 5.000.000 đồng/hồ sơ	1. Căn cứ Nghị định số 148/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025 của Chính phủ quy định về phân quyền, phân cấp trong lĩnh vực y tế; 2. Nghị định số 42/2025/NĐ-CP ngày 27/02/2025 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Y tế; 3. Nghị định số 91/2016/NĐ-CP ngày 01 tháng 7 năm 2016 của Chính phủ về quản lý hóa chất, chế phẩm diệt côn trùng, diệt khuẩn dùng trong lĩnh vực gia dụng và y tế; 4. Nghị định số 155/2018/NĐ-CP ngày 12/11/2018 của Chính phủ

						sửa đổi, bổ sung một số quy định liên quan đến điều kiện đầu tư kinh doanh thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ Y tế; 5. Nghị định số 129/2024/NĐ-CP ngày 10 tháng 10 năm 2024 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số Điều của Nghị định số 91/2016/NĐ-CP ngày 01 tháng 7 năm 2016 của Chính phủ về quản lý hóa chất, chế phẩm diệt côn trùng, diệt khuẩn dùng trong lĩnh vực gia dụng và y tế; Nghị định số 155/2018/NĐ-CP ngày 12 tháng 11 năm 2018 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số quy định liên quan đến điều kiện đầu tư kinh doanh thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ Y tế; 6. Thông tư số 59/2023/TT-BTC ngày 30 tháng 8 năm 2023 của Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí trong lĩnh vực y tế.
15	1.013895.H61	Đăng ký lưu hành bổ sung do thay đổi địa điểm cơ sở sản xuất, thay đổi cơ sở sản xuất chế phẩm diệt	60 ngày	Nộp hồ sơ trực tuyến tại cổng Dịch vụ công quốc gia, địa chỉ: https://dichvucong.gov.vn hoặc trực tiếp hoặc qua dịch vụ bưu chính công ích đến Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Vĩnh Long, địa chỉ: Số 12C, đường Hoàng Thái	- Cho phép khảo nghiệm: 3.500.000 đồng/hồ sơ. - Đăng ký lưu hành đăng ký lưu hành bổ	1. Luật Phòng, chống nhiễm vi rút gây ra hội chứng suy giảm miễn dịch mắc phải ở người (HIV/AIDS) ngày 29/6/2006; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Phòng, chống nhiễm vi rút gây ra hội chứng suy giảm

		côn trùng, diệt khuẩn dùng trong lĩnh vực gia dụng và y tế		Hiếu, Phường Long Châu, tỉnh Vĩnh Long. Cơ quan có thẩm quyền giải quyết và trực tiếp thực hiện thủ tục hành chính: Sở Y tế tỉnh Vĩnh Long.	sung: 2.500.000 đồng/hồ sơ.	miễn dịch mắc phải ở người (HIV/AIDS) ngày 16/11/2020; 2. Nghị định số 42/2025/NĐ-CP ngày 27/02/2025 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Y tế; 3. Quyết định số 24/2023/QĐ-TTg ngày 22/9/2023 của Thủ tướng Chính phủ quy định điều kiện xác định người bị phơi nhiễm với HIV, người bị nhiễm HIV do tai nạn rủi ro nghề nghiệp; 4. Nghị định số 148/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025 của Chính phủ quy định về phân định thẩm quyền của chính quyền địa phương 02 cấp trong lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Y tế và quy định về phân quyền, phân cấp trong lĩnh vực y tế
16	1.013867.H61	Đăng ký lưu hành bổ sung do thay đổi tên, địa chỉ liên lạc của đơn vị đăng ký, đơn vị sản xuất chế phẩm diệt côn trùng, diệt khuẩn dùng	30 ngày	Nộp hồ sơ trực tuyến tại cổng Dịch vụ công quốc gia, địa chỉ: https://dichvucong.gov.vn hoặc trực tiếp hoặc qua dịch vụ bưu chính công ích đến Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Vĩnh Long, địa chỉ: Số 12C, đường Hoàng Thái Hiếu, Phường Long Châu, tỉnh Vĩnh Long.	Phí: 2.500.000 đồng/hồ sơ	1. Căn cứ Nghị định số 148/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025 của Chính phủ quy định về phân quyền, phân cấp trong lĩnh vực y tế; 2. Nghị định số 42/2025/NĐ-CP ngày 27/02/2025 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của

		trong lĩnh vực gia dụng và y tế		Cơ quan có thẩm quyền giải quyết và trực tiếp thực hiện thủ tục hành chính: Sở Y tế tỉnh Vĩnh Long.		Bộ Y tế; 3. Nghị định số 91/2016/NĐ-CP ngày 01 tháng 7 năm 2016 của Chính phủ về quản lý hóa chất, chế phẩm diệt côn trùng, diệt khuẩn dùng trong lĩnh vực gia dụng và y tế; 4. Nghị định số 155/2018/NĐ-CP ngày 12/11/2018 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số quy định liên quan đến điều kiện đầu tư kinh doanh thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ Y tế; 5. Nghị định số 129/2024/NĐ-CP ngày 10 tháng 10 năm 2024 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số Điều của Nghị định số 91/2016/NĐ-CP ngày 01 tháng 7 năm 2016 của Chính phủ về quản lý hóa chất, chế phẩm diệt côn trùng, diệt khuẩn dùng trong lĩnh vực gia dụng và y tế; Nghị định số 155/2018/NĐ-CP ngày 12 tháng 11 năm 2018 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số quy định liên quan đến điều kiện đầu tư kinh doanh thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ Y tế; 6. Thông tư số 59/2023/TT-BTC ngày 30 tháng 8 năm 2023 của Bộ Tài chính quy định mức
--	--	---------------------------------	--	--	--	---

						thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí trong lĩnh vực y tế.
17	1.013868.H61	Đăng ký lưu hành bổ sung do thay đổi tác dụng, liều lượng sử dụng, phương pháp sử dụng, hàm lượng hoạt chất, hàm lượng phụ gia cộng hưởng, dạng chế phẩm, hạn sử dụng, nguồn hoạt chất	- 30 ngày kể từ ngày nhận được đủ hồ sơ hợp lệ đối với đăng ký lưu hành bổ sung thay đổi hạn sử dụng. - Các trường hợp còn lại: 60 ngày kể từ ngày nhận được đủ hồ sơ hợp lệ	Nộp hồ sơ trực tuyến tại cổng Dịch vụ công quốc gia, địa chỉ: https://dichvucong.gov.vn hoặc trực tiếp hoặc qua dịch vụ bưu chính công ích đến Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Vĩnh Long, địa chỉ: Số 12C, đường Hoàng Thái Hiếu, Phường Long Châu, tỉnh Vĩnh Long. Cơ quan có thẩm quyền giải quyết và trực tiếp thực hiện thủ tục hành chính: Sở Y tế tỉnh Vĩnh Long.	- Phí thẩm định hồ sơ cho phép khảo nghiệm: 3.500.000 đồng/hồ sơ. - Phí thẩm định đăng ký lưu hành đăng ký lưu hành bổ sung: 2.500.000 đồng/hồ sơ.	1. Căn cứ Nghị định số 148/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025 của Chính phủ quy định về phân quyền, phân cấp trong lĩnh vực y tế; 2. Nghị định số 42/2025/NĐ-CP ngày 27/02/2025 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Y tế; 3. Nghị định số 91/2016/NĐ-CP ngày 01 tháng 7 năm 2016 của Chính phủ về quản lý hóa chất, chế phẩm diệt côn trùng, diệt khuẩn dùng trong lĩnh vực gia dụng và y tế; 4. Nghị định số 155/2018/NĐ-CP ngày 12/11/2018 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số quy định liên quan đến điều kiện đầu tư kinh doanh thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ Y tế; 5. Nghị định số 129/2024/NĐ-CP ngày 10 tháng 10 năm 2024 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số Điều của Nghị định số 91/2016/NĐ-CP ngày 01 tháng 7 năm 2016 của Chính phủ về quản lý hóa chất, chế phẩm diệt côn

						trùng, diệt khuẩn dùng trong lĩnh vực gia dụng và y tế; Nghị định số 155/2018/NĐ-CP ngày 12 tháng 11 năm 2018 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số quy định liên quan đến điều kiện đầu tư kinh doanh thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ Y tế; 6. Thông tư số 59/2023/TT-BTC ngày 30 tháng 8 năm 2023 của Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí trong lĩnh vực y tế.
18	1.013870.H61	Đăng ký cấp lại Giấy chứng nhận đăng ký lưu hành chế phẩm diệt côn trùng, diệt khuẩn dùng trong lĩnh vực gia dụng và y tế	10 ngày	Nộp hồ sơ trực tuyến tại cổng Dịch vụ công quốc gia, địa chỉ: https://dichvucong.gov.vn hoặc trực tiếp hoặc qua dịch vụ bưu chính công ích đến Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Vĩnh Long, địa chỉ: Số 12C, đường Hoàng Thái Hiếu, Phường Long Châu, tỉnh Vĩnh Long. Cơ quan có thẩm quyền giải quyết và trực tiếp thực hiện thủ tục hành chính: Sở Y tế tỉnh Vĩnh Long.	Phí: 2.500.000 đồng/lần	1. Căn cứ Nghị định số 148/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025 của Chính phủ quy định về phân quyền, phân cấp trong lĩnh vực y tế; 2. Nghị định số 42/2025/NĐ-CP ngày 27/02/2025 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Y tế; 3. Nghị định số 91/2016/NĐ-CP ngày 01 tháng 7 năm 2016 của Chính phủ về quản lý hóa chất, chế phẩm diệt côn trùng, diệt khuẩn dùng trong lĩnh vực gia dụng và y tế; 4. Nghị định số 129/2024/NĐ-CP ngày 10 tháng 10 năm 2024 của

						Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số Điều của Nghị định số 91/2016/NĐ-CP ngày 01 tháng 7 năm 2016 của Chính phủ về quản lý hóa chất, chế phẩm diệt côn trùng, diệt khuẩn dùng trong lĩnh vực gia dụng và y tế; Nghị định số 155/2018/NĐ-CP ngày 12 tháng 11 năm 2018 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số quy định liên quan đến điều kiện đầu tư kinh doanh thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ Y tế; 5. Thông tư số 59/2023/TT-BTC ngày 30 tháng 8 năm 2023 của Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí trong lĩnh vực y tế.
19	1.013872.H61	Thông báo thay đổi nội dung, hình thức nhãn chế phẩm diệt côn trùng, diệt khuẩn dùng trong lĩnh vực gia dụng và y tế	05 ngày làm việc	Nộp hồ sơ trực tuyến tại cổng Dịch vụ công quốc gia, địa chỉ: https://dichvucong.gov.vn hoặc trực tiếp hoặc qua dịch vụ bưu chính công ích đến Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Vĩnh Long, địa chỉ: Số 12C, đường Hoàng Thái Hiếu, Phường Long Châu, tỉnh Vĩnh Long. Cơ quan có thẩm quyền giải quyết và trực tiếp thực hiện thủ tục hành chính: Sở Y tế tỉnh Vĩnh Long.	Không	1. Căn cứ Nghị định số 148/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025 của Chính phủ quy định về phân quyền, phân cấp trong lĩnh vực y tế; 2. Nghị định số 42/2025/NĐ-CP ngày 27/02/2025 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Y tế; 3. Nghị định số 91/2016/NĐ-CP ngày 01 tháng 7 năm 2016 của Chính phủ về quản lý hóa chất,

						chế phẩm diệt côn trùng, diệt khuẩn dùng trong lĩnh vực gia dụng và y tế; 4. Nghị định số 129/2024/NĐ-CP ngày 10 tháng 10 năm 2024 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số Điều của Nghị định số 91/2016/NĐ-CP ngày 01 tháng 7 năm 2016 của Chính phủ về quản lý hóa chất, chế phẩm diệt côn trùng, diệt khuẩn dùng trong lĩnh vực gia dụng và y tế; Nghị định số 155/2018/NĐ-CP ngày 12 tháng 11 năm 2018 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số quy định liên quan đến điều kiện đầu tư kinh doanh thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ Y tế.
20	1.013875.H61	Cấp giấy phép nhập khẩu chế phẩm diệt côn trùng, diệt khuẩn dùng trong lĩnh vực gia dụng và y tế nhập khẩu để nghiên cứu	15 ngày	Nộp hồ sơ trực tuyến tại cổng Dịch vụ công quốc gia, địa chỉ: https://dichvucong.gov.vn hoặc trực tiếp hoặc qua dịch vụ bưu chính công ích đến Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Vĩnh Long, địa chỉ: Số 12C, đường Hoàng Thái Hiếu, Phường Long Châu, tỉnh Vĩnh Long. Cơ quan có thẩm quyền giải quyết và trực tiếp thực hiện thủ tục hành chính: Sở Y tế tỉnh Vĩnh Long	Phí: 2.000.000 đồng/hồ sơ.	1. Căn cứ Nghị định số 148/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025 của Chính phủ quy định về phân quyền, phân cấp trong lĩnh vực y tế; 2. Nghị định số 42/2025/NĐ-CP ngày 27/02/2025 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Y tế; 3. Nghị định số 91/2016/NĐ-CP ngày 01 tháng 7 năm 2016 của Chính phủ về quản lý hóa chất,

						chế phẩm diệt côn trùng, diệt khuẩn dùng trong lĩnh vực gia dụng và y tế; 4. Nghị định số 129/2024/NĐ-CP ngày 10 tháng 10 năm 2024 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số Điều của Nghị định số 91/2016/NĐ-CP ngày 01 tháng 7 năm 2016 của Chính phủ về quản lý hóa chất, chế phẩm diệt côn trùng, diệt khuẩn dùng trong lĩnh vực gia dụng và y tế; Nghị định số 155/2018/NĐ-CP ngày 12 tháng 11 năm 2018 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số quy định liên quan đến điều kiện đầu tư kinh doanh thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ Y tế; 5. Thông tư số 59/2023/TT-BTC ngày 30 tháng 8 năm 2023 của Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí trong lĩnh vực y tế.
21	1.013880.H61	Cấp giấy phép nhập khẩu chế phẩm diệt côn trùng, diệt khuẩn dùng trong lĩnh vực gia dụng và y tế phục vụ mục	15 ngày	Nộp hồ sơ trực tuyến tại cổng Dịch vụ công quốc gia, địa chỉ: https://dichvucong.gov.vn hoặc trực tiếp hoặc qua dịch vụ bưu chính công ích đến Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Vĩnh Long, địa chỉ: Số 12C, đường Hoàng Thái Hiếu, Phường Long Châu, tỉnh Vĩnh	Phí: 2.000.000 đồng/hồ sơ	1. Căn cứ Nghị định số 148/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025 của Chính phủ quy định về phân quyền, phân cấp trong lĩnh vực y tế; 2. Nghị định số 42/2025/NĐ-CP ngày 27/02/2025 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ,

		đích viện trợ		Long. Cơ quan có thẩm quyền giải quyết và trực tiếp thực hiện thủ tục hành chính: Sở Y tế tỉnh Vĩnh Long		quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Y tế; 3. Nghị định số 91/2016/NĐ-CP ngày 01 tháng 7 năm 2016 của Chính phủ về quản lý hóa chất, chế phẩm diệt côn trùng, diệt khuẩn dùng trong lĩnh vực gia dụng và y tế; 4. Nghị định số 129/2024/NĐ-CP ngày 10 tháng 10 năm 2024 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số Điều của Nghị định số 91/2016/NĐ-CP ngày 01 tháng 7 năm 2016 của Chính phủ về quản lý hóa chất, chế phẩm diệt côn trùng, diệt khuẩn dùng trong lĩnh vực gia dụng và y tế; Nghị định số 155/2018/NĐ-CP ngày 12 tháng 11 năm 2018 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số quy định liên quan đến điều kiện đầu tư kinh doanh thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ Y tế; 5. Thông tư số 59/2023/TT-BTC ngày 30 tháng 8 năm 2023 của Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí trong lĩnh vực y tế.
22	1.013881.H61	Cấp giấy phép nhập khẩu chế phẩm diệt côn	15 ngày	Nộp hồ sơ trực tuyến tại cổng Dịch vụ công quốc gia, địa chỉ: https://dichvucong.gov.vn hoặc trực	Phí: 2.000.000 đồng/hồ sơ.	1. Căn cứ Nghị định số 148/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025 của Chính phủ quy định về phân

		trùng, diệt khuẩn dùng trong lĩnh vực gia dụng và y tế là quà biếu, cho, tặng		tiếp hoặc qua dịch vụ bưu chính công ích đến Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Vĩnh Long, địa chỉ: Số 12C, đường Hoàng Thái Hiếu, Phường Long Châu, tỉnh Vĩnh Long. Cơ quan có thẩm quyền giải quyết và trực tiếp thực hiện thủ tục hành chính: Sở Y tế tỉnh Vĩnh Long		quyền, phân cấp trong lĩnh vực y tế; 2. Nghị định số 42/2025/NĐ-CP ngày 27/02/2025 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Y tế; 3. Nghị định số 91/2016/NĐ-CP ngày 01 tháng 7 năm 2016 của Chính phủ về quản lý hóa chất, chế phẩm diệt côn trùng, diệt khuẩn dùng trong lĩnh vực gia dụng và y tế; 4. Nghị định số 129/2024/NĐ-CP ngày 10 tháng 10 năm 2024 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số Điều của Nghị định số 91/2016/NĐ-CP ngày 01 tháng 7 năm 2016 của Chính phủ về quản lý hóa chất, chế phẩm diệt côn trùng, diệt khuẩn dùng trong lĩnh vực gia dụng và y tế; Nghị định số 155/2018/NĐ-CP ngày 12 tháng 11 năm 2018 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số quy định liên quan đến điều kiện đầu tư kinh doanh thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ Y tế; 5. Thông tư số 59/2023/TT-BTC ngày 30 tháng 8 năm 2023 của Bộ Tài chính quy định mức thu, chế
--	--	---	--	---	--	---

						độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí trong lĩnh vực y tế.
23	1.013883.H61	Cấp giấy phép nhập khẩu chế phẩm diệt côn trùng, diệt khuẩn dùng trong lĩnh vực gia dụng và y tế do trên thị trường không có sản phẩm hoặc phương pháp sử dụng phù hợp với nhu cầu của tổ chức, cá nhân xin nhập khẩu	15 ngày	Nộp hồ sơ trực tuyến tại cổng Dịch vụ công quốc gia, địa chỉ: https://dichvucong.gov.vn hoặc trực tiếp hoặc qua dịch vụ bưu chính công ích đến Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Vĩnh Long, địa chỉ: Số 12C, đường Hoàng Thái Hiếu, Phường Long Châu, tỉnh Vĩnh Long. Cơ quan có thẩm quyền giải quyết và trực tiếp thực hiện thủ tục hành chính: Sở Y tế tỉnh Vĩnh Long	Phí: 2.000.000 đồng/hồ sơ.	1. Căn cứ Nghị định số 148/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025 của Chính phủ quy định về phân quyền, phân cấp trong lĩnh vực y tế; 2. Nghị định số 42/2025/NĐ-CP ngày 27/02/2025 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Y tế; 3. Nghị định số 91/2016/NĐ-CP ngày 01 tháng 7 năm 2016 của Chính phủ về quản lý hóa chất, chế phẩm diệt côn trùng, diệt khuẩn dùng trong lĩnh vực gia dụng và y tế; 4. Nghị định số 129/2024/NĐ-CP ngày 10 tháng 10 năm 2024 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số Điều của Nghị định số 91/2016/NĐ-CP ngày 01 tháng 7 năm 2016 của Chính phủ về quản lý hóa chất, chế phẩm diệt côn trùng, diệt khuẩn dùng trong lĩnh vực gia dụng và y tế; Nghị định số 155/2018/NĐ-CP ngày 12 tháng 11 năm 2018 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số quy định liên quan đến điều kiện đầu tư kinh

						doanh thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ Y tế; 5. Thông tư số 59/2023/TT-BTC ngày 30 tháng 8 năm 2023 của Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí trong lĩnh vực y tế.
24	1.013886.H61	Cấp giấy chứng nhận lưu hành tự do (CFS) đối với chế phẩm diệt côn trùng, diệt khuẩn dùng trong lĩnh vực gia dụng và y tế xuất khẩu thuộc quyền quản lý của Bộ Y tế	03 ngày	Nộp hồ sơ trực tuyến tại cổng Dịch vụ công quốc gia, địa chỉ: https://dichvucong.gov.vn hoặc trực tiếp hoặc qua dịch vụ bưu chính công ích đến Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Vĩnh Long, địa chỉ: Số 12C, đường Hoàng Thái Hiếu, Phường Long Châu, tỉnh Vĩnh Long. Cơ quan có thẩm quyền giải quyết và trực tiếp thực hiện thủ tục hành chính: Sở Y tế tỉnh Vĩnh Long	Phí: 2.000.000 đồng/lần	1. Nghị định số 69/2018/NĐ-CP ngày 15 tháng 5 năm 2018 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Quản lý ngoại thương; 2. Nghị định số 91/2016/NĐ-CP ngày 01 tháng 7 năm 2016 của Chính phủ về Quản lý hóa chất, chế phẩm diệt côn trùng, diệt khuẩn dùng trong lĩnh vực gia dụng và y tế; 3. Nghị định số 148/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025 của Chính phủ quy định về phân định thẩm quyền của chính quyền địa phương 02 cấp trong lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Y tế và quy định về phân quyền, phân cấp trong lĩnh vực y tế; 4. Thông tư 59/2023/TT-BTC ngày 30 tháng 8 năm 2023 của Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí trong lĩnh vực y tế;

25	1.013889.H61	Sửa đổi, bổ sung, cấp lại giấy chứng nhận lưu hành tự do (CFS) đối với chế phẩm diệt côn trùng, diệt khuẩn dùng trong lĩnh vực gia dụng và y tế xuất khẩu thuộc quyền quản lý của Bộ Y tế	03 ngày	Nộp hồ sơ trực tuyến tại cổng Dịch vụ công quốc gia, địa chỉ: https://dichvucong.gov.vn hoặc trực tiếp hoặc qua dịch vụ bưu chính công ích đến Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Vĩnh Long, địa chỉ: Số 12C, đường Hoàng Thái Hiếu, Phường Long Châu, tỉnh Vĩnh Long. Cơ quan có thẩm quyền giải quyết và trực tiếp thực hiện thủ tục hành chính: Sở Y tế tỉnh Vĩnh Long	Phí: 2.000.000 đồng/lần	1. Nghị định số 69/2018/NĐ-CP ngày 15 tháng 5 năm 2018 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Quản lý ngoại thương; 2. Nghị định số 91/2016/NĐ-CP ngày 01 tháng 7 năm 2016 của Chính phủ về Quản lý hóa chất, chế phẩm diệt côn trùng, diệt khuẩn dùng trong lĩnh vực gia dụng và y tế; 3. Nghị định số 148/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025 của Chính phủ quy định về phân định thẩm quyền của chính quyền địa phương 02 cấp trong lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Y tế và quy định về phân quyền, phân cấp trong lĩnh vực y tế; 4. Thông tư 59/2023/TT-BTC ngày 30 tháng 8 năm 2023 của Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí trong lĩnh vực y tế.
26	1.013892.H61	Đình chỉ lưu hành, thu hồi số đăng ký lưu hành chế phẩm diệt côn trùng, diệt khuẩn dùng trong lĩnh vực	- 05 ngày làm việc đối với trường hợp đình chỉ lưu hành chế	Nộp hồ sơ trực tuyến tại cổng Dịch vụ công quốc gia, địa chỉ: https://dichvucong.gov.vn hoặc trực tiếp hoặc qua dịch vụ bưu chính công ích đến Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Vĩnh Long, địa chỉ: Số 12C, đường Hoàng Thái	Không	1. Nghị định số 91/2016/NĐ-CP ngày 01 tháng 7 năm 2016 của Chính phủ về Quản lý hóa chất, chế phẩm diệt côn trùng, diệt khuẩn dùng trong lĩnh vực gia dụng và y tế; 2. Nghị định số 148/2025/NĐ-CP

		gia dụng và y tế	phẩm tạm thời. - Trường hợp thu hồi số đăng ký lưu hành chế phẩm: 15 ngày, kể từ ngày xác định các trường hợp theo quy định tại Điều 38 Nghị định số 91/2016/NĐ-CP	Hiếu, Phường Long Châu, tỉnh Vĩnh Long. Cơ quan có thẩm quyền giải quyết và trực tiếp thực hiện thủ tục hành chính: Sở Y tế tỉnh Vĩnh Long		ngày 12/6/2025 của Chính phủ quy định về phân định thẩm quyền của chính quyền địa phương 02 cấp trong lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Y tế và quy định về phân quyền, phân cấp trong lĩnh vực y tế.
27	1.013896.H61	Cấp Giấy Tiếp nhận bản công bố hợp quy dựa trên kết quả chứng nhận hợp quy của tổ chức chứng nhận hợp quy được chỉ định (bên thứ ba) đối với thuốc lá	07 ngày làm việc	Nộp hồ sơ trực tuyến tại cổng Dịch vụ công quốc gia, địa chỉ: https://dichvucong.gov.vn hoặc trực tiếp hoặc qua dịch vụ bưu chính công ích đến Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Vĩnh Long, địa chỉ: Số 12C, đường Hoàng Thái Hiếu, Phường Long Châu, tỉnh Vĩnh Long. Cơ quan có thẩm quyền giải quyết và trực tiếp thực hiện thủ tục hành	Không	1. Luật Phòng, chống tác hại của thuốc lá số 09/2012/QH13 ngày 18 tháng 6 năm 2012; 2. Luật Tiêu chuẩn và quy chuẩn kỹ thuật số 68/2006/QH11 ngày 29 tháng 6 năm 2006; 3. Luật Chất lượng sản phẩm, hàng hóa số Luật số 05/2007/QH12 ngày 21 tháng 11 năm 2007;

				chính: Sở Y tế tỉnh Vĩnh Long		4. Nghị định số 42/2025/NĐ-CP ngày 27/02/2025 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Y tế; 5. Nghị định số 127/2007/NĐ-CP ngày 01 tháng 8 năm 2007 của Chính phủ về việc quy định chi tiết thi hành một số Điều của Luật tiêu chuẩn và quy chuẩn kỹ thuật; 6. Nghị định số 132/2008/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2008 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số Điều của Luật chất lượng sản phẩm, hàng hóa; 7. Thông tư số 49/2015/TT-BYT ngày 11/12/2015 của Bộ Y tế Quy định về công bố hợp quy và công bố phù hợp quy định đối với thuốc lá; 8. Thông tư số 17/2023/TT-BYT ngày 25/9/2023 của Bộ Y tế về việc sửa đổi, bổ sung và bãi bỏ một số văn bản quy phạm pháp luật về an toàn thực phẩm do Bộ trưởng Bộ Y tế ban hành; 9. Thông tư số 19/2025/TT-BYT ngày 15/6/2025 của Bộ Y tế về việc về phân định, phân cấp
--	--	--	--	--------------------------------------	--	--

						thẩm quyền của chính quyền địa phương 02 cấp trong lĩnh vực phòng bệnh.
28	1.013898.H61	Cấp Giấy Tiếp nhận bản công bố hợp quy dựa trên kết quả tự đánh giá của tổ chức, cá nhân sản xuất, kinh doanh thuốc lá (bên thứ nhất)	07 ngày làm việc	Nộp hồ sơ trực tuyến tại cổng Dịch vụ công quốc gia, địa chỉ: https://dichvucong.gov.vn hoặc trực tiếp hoặc qua dịch vụ bưu chính công ích đến Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Vĩnh Long, địa chỉ: Số 12C, đường Hoàng Thái Hiếu, Phường Long Châu, tỉnh Vĩnh Long. Cơ quan có thẩm quyền giải quyết và trực tiếp thực hiện thủ tục hành chính: Sở Y tế tỉnh Vĩnh Long	Không	1. Luật Phòng, chống tác hại của thuốc lá số 09/2012/QH13 ngày 18 tháng 6 năm 2012; 2. Luật Tiêu chuẩn và quy chuẩn kỹ thuật số 68/2006/QH11 ngày 29 tháng 6 năm 2006; 3. Luật Chất lượng sản phẩm, hàng hóa số Luật số 05/2007/QH12 ngày 21 tháng 11 năm 2007; 4. Nghị định số 42/2025/NĐ-CP ngày 27/02/2025 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Y tế; 5. Nghị định số 127/2007/NĐ-CP ngày 01 tháng 8 năm 2007 của Chính phủ về việc quy định chi tiết thi hành một số Điều của Luật tiêu chuẩn và quy chuẩn kỹ thuật; 6. Nghị định số 132/2008/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2008 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số Điều của Luật chất lượng sản

						phẩm, hàng hóa; 7. Thông tư số 49/2015/TT-BYT ngày 11/12/2015 của Bộ Y tế Quy định về công bố hợp quy và công bố phù hợp quy định đối với thuốc lá; 8. Thông tư số 17/2023/TT-BYT ngày 25/9/2023 của Bộ Y tế về việc sửa đổi, bổ sung và bãi bỏ một số văn bản quy phạm pháp luật về an toàn thực phẩm do Bộ trưởng Bộ Y tế ban hành; 9. Thông tư số 19/2025/TT-BYT ngày 15/6/2025 của Bộ Y tế về việc về phân định, phân cấp thẩm quyền của chính quyền địa phương 02 cấp trong lĩnh vực phòng bệnh.
29	1.013894.H61	Cấp lại Giấy Tiếp nhận bản công bố hợp quy đối với thuốc lá	07 ngày	Nộp hồ sơ trực tuyến tại cổng Dịch vụ công quốc gia, địa chỉ: https://dichvucong.gov.vn hoặc trực tiếp hoặc qua dịch vụ bưu chính công ích đến Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Vĩnh Long, địa chỉ: Số 12C, đường Hoàng Thái Hiếu, Phường Long Châu, tỉnh Vĩnh Long. Cơ quan có thẩm quyền giải quyết và trực tiếp thực hiện thủ tục hành	Không	1. Luật Phòng, chống tác hại của thuốc lá số 09/2012/QH13 ngày 18 tháng 6 năm 2012; 2. Luật Tiêu chuẩn và quy chuẩn kỹ thuật số 68/2006/QH11 ngày 29 tháng 6 năm 2006; 3. Luật Chất lượng sản phẩm, hàng hóa số Luật số 05/2007/QH12 ngày 21 tháng 11 năm 2007;

				chính: Sở Y tế tỉnh Vĩnh Long	4. Nghị định số 42/2025/NĐ-CP ngày 27/02/2025 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Y tế; 5. Nghị định số 127/2007/NĐ-CP ngày 01 tháng 8 năm 2007 của Chính phủ về việc quy định chi tiết thi hành một số Điều của Luật tiêu chuẩn và quy chuẩn kỹ thuật; 6. Nghị định số 132/2008/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2008 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số Điều của Luật chất lượng sản phẩm, hàng hóa; 7. Thông tư số 49/2015/TT-BYT ngày 11/12/2015 của Bộ Y tế Quy định về công bố hợp quy và công bố phù hợp quy định đối với thuốc lá; - Thông tư số 17/2023/TT-BYT ngày 25/9/2023 của Bộ Y tế về việc sửa đổi, bổ sung và bãi bỏ một số văn bản quy phạm pháp luật về an toàn thực phẩm do Bộ trưởng Bộ Y tế ban hành; - Thông tư số 19/2025/TT-BYT ngày 15/6/2025 của Bộ Y tế về
--	--	--	--	--------------------------------------	--

						việc về phân định, phân cấp thẩm quyền của chính quyền địa phương 02 cấp trong lĩnh vực phòng bệnh.
--	--	--	--	--	--	---

B. DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH BỊ BÃI BỎ

STT	Mã thủ tục hành chính	Tên thủ tục hành chính	Tên văn bản quy phạm pháp luật quy định việc bãi bỏ thủ tục hành chính
1	1.012096.H61	Cấp giấy chứng nhận bị phơi nhiễm với HIV do tai nạn rủi ro nghề nghiệp.	Nghị định số 148/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025 của Chính phủ quy định về phân quyền, phân cấp trong lĩnh vực y tế.
2	1.012097.H61	Cấp giấy chứng nhận bị nhiễm HIV do tai nạn rủi ro nghề nghiệp.	Nghị định số 148/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025 của Chính phủ quy định về phân quyền, phân cấp trong lĩnh vực y tế.
3	2.002683.H61	Cấp mới giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện xét nghiệm khẳng định HIV dương tính	Nghị định số 148/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025 của Chính phủ quy định về phân quyền, phân cấp trong lĩnh vực y tế.
4	2.002684.H61	Cấp lại giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện xét nghiệm khẳng định HIV dương tính	Nghị định số 148/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025 của Chính phủ quy định về phân quyền, phân cấp trong lĩnh vực y tế.
5	2.002685.H61	Điều chỉnh giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện xét nghiệm khẳng định HIV dương tính	Nghị định số 148/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025 của Chính phủ quy định về phân quyền, phân cấp trong lĩnh vực y tế.
6	1.003958.000.00.00.H61	Công bố đủ điều kiện thực hiện hoạt động quan trắc môi trường lao động thuộc thẩm quyền của Sở Y tế	Nghị định số 148/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025 của Chính phủ quy định về phân quyền, phân cấp trong lĩnh vực y tế.

Phụ lục II
QUY TRÌNH NỘI BỘ GIẢI QUYẾT THỦ TỤC HÀNH CHÍNH
(Kèm theo Quyết định số /QĐ-UBND ngày / /2025
của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Vĩnh Long)

LĨNH VỰC PHÒNG BỆNH

1. Cấp giấy chứng nhận bị phơi nhiễm với HIV do tai nạn rủi ro nghề nghiệp

Thứ tự công việc	Nội dung công việc	Trách nhiệm xử lý công việc	Thời gian (ngày)
Bước 1	Công chức hướng dẫn, kiểm tra, tiếp nhận hồ sơ, chuyển chuyên viên Sở Y tế xử lý	Trung tâm Phục vụ hành chính công	0,5 ngày
Bước 2	Chuyên viên phòng chuyên môn xử lý hồ sơ và chuyển kết quả xử lý lên lãnh đạo phòng	Sở Y tế	03 ngày
Bước 3	Lãnh đạo phòng chuyên môn trình Lãnh đạo Sở kết quả xử lý		0,5 ngày
Bước 4	Lãnh đạo Sở chuyển kết quả ký duyệt đến bộ phận văn thư		0,5 ngày
Bước 5	Văn thư tiếp nhận kết quả, đóng dấu và chuyển kết quả về Trung tâm phục vụ hành chính công		0,5 ngày
Bước 6	Công chức trả kết quả giải quyết TTHC cho cá nhân, tổ chức	Trung tâm Phục vụ hành chính công	
Tổng thời gian giải quyết TTHC		05 ngày	

2. Cấp giấy chứng nhận bị nhiễm HIV do tai nạn rủi ro nghề nghiệp

Thứ tự công việc	Nội dung công việc	Trách nhiệm xử lý công việc	Thời gian (ngày)
Bước 1	Công chức hướng dẫn, kiểm tra, tiếp nhận hồ sơ, chuyển chuyên viên Sở Y tế xử lý	Trung tâm Phục vụ hành chính công	0,5 ngày
Bước 2	Chuyên viên phòng chuyên môn xử lý hồ sơ và chuyển kết quả xử lý lên lãnh đạo phòng	Sở Y tế	03 ngày
Bước 3	Lãnh đạo phòng chuyên môn trình Lãnh đạo Sở kết quả xử lý		0,5 ngày
Bước 4	Lãnh đạo Sở chuyển kết quả ký duyệt đến bộ phận văn thư		0,5 ngày
Bước 5	Văn thư tiếp nhận kết quả, đóng dấu và chuyển kết quả về Trung tâm phục vụ hành chính công		0,5 ngày
Bước 6	Công chức trả kết quả giải quyết TTHC cho cá nhân, tổ chức	Trung tâm Phục vụ hành chính công	
Tổng thời gian giải quyết TTHC		05 ngày	

3. Cấp mới giấy chứng nhận cơ sở xét nghiệm đạt tiêu chuẩn an toàn sinh học cấp III

Thứ tự công việc	Nội dung công việc	Trách nhiệm xử lý công việc	Thời gian (ngày)
Bước 1	Công chức hướng dẫn, kiểm tra, tiếp nhận hồ sơ, chuyển chuyên viên Sở Y tế xử lý	Trung tâm Phục vụ hành chính công	01 ngày
Bước 2	Chuyên viên phòng chuyên môn xử lý hồ sơ và chuyển kết quả xử lý lên lãnh đạo phòng	Sở Y tế	23 ngày
Bước 3	Lãnh đạo phòng chuyên môn trình Lãnh đạo Sở kết quả xử lý		01 ngày
Bước 4	Lãnh đạo Sở chuyển kết quả ký duyệt đến bộ phận văn thư		01 ngày
Bước 5	Văn thư tiếp nhận kết quả, đóng dấu và chuyển kết quả về Trung tâm phục vụ hành chính công		01 ngày
Bước 6	Công chức trả kết quả giải quyết TTHC cho cá nhân, tổ chức	Trung tâm Phục vụ hành chính công	
Tổng thời gian giải quyết TTHC		27 ngày	

4. Cấp lại giấy chứng nhận cơ sở xét nghiệm đạt tiêu chuẩn an toàn sinh học cấp III do hết hạn

*** Trường hợp có thẩm định tại cơ sở**

Thứ tự công việc	Nội dung công việc	Trách nhiệm xử lý công việc	Thời gian (ngày làm việc)
Bước 1	Công chức hướng dẫn, kiểm tra, tiếp nhận hồ sơ, chuyển chuyên viên Sở Y tế xử lý	Trung tâm Phục vụ hành chính công	01 ngày
Bước 2	Chuyên viên phòng chuyên môn xử lý hồ sơ và chuyển kết quả xử lý lên lãnh đạo phòng	Sở Y tế	23 ngày
Bước 3	Lãnh đạo phòng chuyên môn trình Lãnh đạo Sở kết quả xử lý		01 ngày
Bước 4	Lãnh đạo Sở chuyển kết quả ký duyệt đến bộ phận văn thư		01 ngày
Bước 5	Văn thư tiếp nhận kết quả, đóng dấu và chuyển kết quả về Trung tâm phục vụ hành chính công		01 ngày
Bước 6	Công chức trả kết quả giải quyết TTHC cho cá nhân, tổ chức	Trung tâm Phục vụ hành chính công	
Tổng thời gian giải quyết TTHC		27 ngày	

*** Trường hợp không thẩm định tại cơ sở**

Thứ tự công việc	Nội dung công việc	Trách nhiệm xử lý công việc	Thời gian (ngày làm việc)
Bước 1	Công chức hướng dẫn, kiểm tra, tiếp nhận hồ sơ, chuyển chuyên viên Sở Y tế xử lý	Trung tâm Phục vụ hành chính công	01 ngày
Bước 2	Chuyên viên phòng chuyên môn xử lý hồ sơ và chuyển kết quả xử lý lên lãnh đạo phòng	Sở Y tế	13 ngày
Bước 3	Lãnh đạo phòng chuyên môn trình Lãnh đạo Sở kết quả xử lý		01 ngày
Bước 4	Lãnh đạo Sở chuyển kết quả ký duyệt đến bộ phận văn thư		01 ngày
Bước 5	Văn thư tiếp nhận kết quả, đóng dấu và chuyển kết quả về Trung tâm phục vụ hành chính công		01 ngày
Bước 6	Công chức trả kết quả giải quyết	Trung tâm Phục vụ	

	TTHC cho cá nhân, tổ chức	hành chính công	
Tổng thời gian giải quyết TTHC		17 ngày	

5. Cấp lại giấy chứng nhận cơ sở xét nghiệm đạt tiêu chuẩn an toàn sinh học cấp III do bị hỏng, bị mất

*** Trường hợp có thẩm định tại cơ sở**

Thứ tự công việc	Nội dung công việc	Trách nhiệm xử lý công việc	Thời gian (ngày làm việc)
Bước 1	Công chức hướng dẫn, kiểm tra, tiếp nhận hồ sơ, chuyển chuyên viên Sở Y tế xử lý	Trung tâm Phục vụ hành chính công	01 ngày
Bước 2	Chuyên viên phòng chuyên môn xử lý hồ sơ và chuyển kết quả xử lý lên lãnh đạo phòng	Sở Y tế	23 ngày
Bước 3	Lãnh đạo phòng chuyên môn trình Lãnh đạo Sở kết quả xử lý		01 ngày
Bước 4	Lãnh đạo Sở chuyển kết quả ký duyệt đến bộ phận văn thư		01 ngày
Bước 5	Văn thư tiếp nhận kết quả, đóng dấu và chuyển kết quả về Trung tâm phục vụ hành chính công		01 ngày
Bước 6	Công chức trả kết quả giải quyết TTHC cho cá nhân, tổ chức	Trung tâm Phục vụ hành chính công	
Tổng thời gian giải quyết TTHC		27 ngày	

*** Trường hợp không thẩm định tại cơ sở**

Thứ tự công việc	Nội dung công việc	Trách nhiệm xử lý công việc	Thời gian (ngày làm việc)
Bước 1	Công chức hướng dẫn, kiểm tra, tiếp nhận hồ sơ, chuyển chuyên viên Sở Y tế xử lý	Trung tâm Phục vụ hành chính công	01 ngày
Bước 2	Chuyên viên phòng chuyên môn xử lý hồ sơ và chuyển kết quả xử lý lên lãnh đạo phòng	Sở Y tế	13 ngày
Bước 3	Lãnh đạo phòng chuyên môn trình Lãnh đạo Sở kết quả xử lý		01 ngày
Bước 4	Lãnh đạo Sở chuyển kết quả ký duyệt đến bộ phận văn thư		01 ngày
Bước 5	Văn thư tiếp nhận kết quả, đóng dấu và chuyển kết quả về Trung tâm phục vụ hành chính công		01 ngày
Bước 6	Công chức trả kết quả giải quyết	Trung tâm Phục vụ	

	TTHC cho cá nhân, tổ chức	hành chính công	
Tổng thời gian giải quyết TTHC		17 ngày	

6. Cấp lại giấy chứng nhận cơ sở xét nghiệm đạt tiêu chuẩn an toàn sinh học cấp III do thay đổi tên của cơ sở xét nghiệm

*** Trường hợp có thẩm định tại cơ sở**

Thứ tự công việc	Nội dung công việc	Trách nhiệm xử lý công việc	Thời gian (ngày làm việc)
Bước 1	Công chức hướng dẫn, kiểm tra, tiếp nhận hồ sơ, chuyển chuyên viên Sở Y tế xử lý	Trung tâm Phục vụ hành chính công	01 ngày
Bước 2	Chuyên viên phòng chuyên môn xử lý hồ sơ và chuyển kết quả xử lý lên lãnh đạo phòng	Sở Y tế	23 ngày
Bước 3	Lãnh đạo phòng chuyên môn trình Lãnh đạo Sở kết quả xử lý		01 ngày
Bước 4	Lãnh đạo Sở chuyển kết quả ký duyệt đến bộ phận văn thư		01 ngày
Bước 5	Văn thư tiếp nhận kết quả, đóng dấu và chuyển kết quả về Trung tâm phục vụ hành chính công		01 ngày
Bước 6	Công chức trả kết quả giải quyết TTHC cho cá nhân, tổ chức	Trung tâm Phục vụ hành chính công	
Tổng thời gian giải quyết TTHC		27 ngày	

*** Trường hợp không thẩm định tại cơ sở**

Thứ tự công việc	Nội dung công việc	Trách nhiệm xử lý công việc	Thời gian (ngày làm việc)
Bước 1	Công chức hướng dẫn, kiểm tra, tiếp nhận hồ sơ, chuyển chuyên viên Sở Y tế xử lý	Trung tâm Phục vụ hành chính công	01 ngày
Bước 2	Chuyên viên phòng chuyên môn xử lý hồ sơ và chuyển kết quả xử lý lên lãnh đạo phòng	Sở Y tế	13 ngày
Bước 3	Lãnh đạo phòng chuyên môn trình Lãnh đạo Sở kết quả xử lý		01 ngày
Bước 4	Lãnh đạo Sở chuyển kết quả ký duyệt đến bộ phận văn thư		01 ngày
Bước 5	Văn thư tiếp nhận kết quả, đóng dấu và chuyển kết quả về Trung tâm phục vụ hành chính công		01 ngày
Bước 6	Công chức trả kết quả giải quyết	Trung tâm Phục vụ	

	TTHC cho cá nhân, tổ chức	hành chính công	
Tổng thời gian giải quyết TTHC		17 ngày	

7. Cấp mới giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện xét nghiệm khẳng định HIV dương tính

Thứ tự công việc	Nội dung công việc	Trách nhiệm xử lý công việc	Thời gian (ngày)
Bước 1	Công chức hướng dẫn, kiểm tra, tiếp nhận hồ sơ, chuyển chuyên viên Sở Y tế xử lý	Trung tâm Phục vụ hành chính công	01 ngày
Bước 2	Chuyên viên phòng chuyên môn xử lý hồ sơ và chuyển kết quả xử lý lên lãnh đạo phòng	Sở Y tế	36 ngày
Bước 3	Lãnh đạo phòng chuyên môn trình Lãnh đạo Sở kết quả xử lý		01 ngày
Bước 4	Lãnh đạo Sở chuyển kết quả ký duyệt đến bộ phận văn thư		01 ngày
Bước 5	Văn thư tiếp nhận kết quả, đóng dấu và chuyển kết quả về Trung tâm phục vụ hành chính công		01 ngày
Bước 6	Công chức trả kết quả giải quyết TTHC cho cá nhân, tổ chức	Trung tâm Phục vụ hành chính công	
Tổng thời gian giải quyết TTHC		40 ngày	

8. Cấp lại giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện xét nghiệm khẳng định HIV dương tính

Thứ tự công việc	Nội dung công việc	Trách nhiệm xử lý công việc	Thời gian (ngày làm việc)
Bước 1	Công chức hướng dẫn, kiểm tra, tiếp nhận hồ sơ, chuyên viên Sở Y tế xử lý	Trung tâm Phục vụ hành chính công	0,5 ngày
Bước 2	Chuyên viên phòng chuyên môn xử lý hồ sơ và chuyển kết quả xử lý lên lãnh đạo phòng	Sở Y tế	03 ngày
Bước 3	Lãnh đạo phòng chuyên môn trình Lãnh đạo Sở kết quả xử lý		0,5 ngày
Bước 4	Lãnh đạo Sở chuyển kết quả ký duyệt đến bộ phận văn thư		0,5 ngày
Bước 5	Văn thư tiếp nhận kết quả, đóng dấu và chuyển kết quả về Trung tâm phục vụ hành chính công		0,5 ngày
Bước 6	Công chức trả kết quả giải quyết TTHC cho cá nhân, tổ chức	Trung tâm Phục vụ hành chính công	
Tổng thời gian giải quyết TTHC		05 ngày	

9. Điều chỉnh giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện xét nghiệm khẳng định HIV dương tính

Thứ tự công việc	Nội dung công việc	Trách nhiệm xử lý công việc	Thời gian (ngày làm việc)
Bước 1	Công chức hướng dẫn, kiểm tra, tiếp nhận hồ sơ, chuyên viên Sở Y tế xử lý	Trung tâm Phục vụ hành chính công	0,5 ngày
Bước 2	Chuyên viên phòng chuyên môn xử lý hồ sơ và chuyển kết quả xử lý lên lãnh đạo phòng	Sở Y tế	03 ngày
Bước 3	Lãnh đạo phòng chuyên môn trình Lãnh đạo Sở kết quả xử lý		0,5 ngày
Bước 4	Lãnh đạo Sở chuyển kết quả ký duyệt đến bộ phận văn thư		0,5 ngày
Bước 5	Văn thư tiếp nhận kết quả, đóng dấu và chuyển kết quả về Trung tâm phục vụ hành chính công		0,5 ngày
Bước 6	Công chức trả kết quả giải quyết TTHC cho cá nhân, tổ chức	Trung tâm Phục vụ hành chính công	
Tổng thời gian giải quyết TTHC		05 ngày	

10. Công bố đủ điều kiện thực hiện hoạt động quan trắc môi trường lao động

Thứ tự công việc	Nội dung công việc	Trách nhiệm xử lý công việc	Thời gian (ngày)
Bước 1	Công chức hướng dẫn, kiểm tra, tiếp nhận hồ sơ, chuyển chuyên viên Sở Y tế xử lý	Trung tâm Phục vụ hành chính công	01 ngày
Bước 2	Chuyên viên phòng chuyên môn xử lý hồ sơ (theo dõi, quản lý) và chuyển đến bộ phận phụ trách đăng tải thông tin công bố của tổ chức trên Trang thông tin điện tử của Sở Y tế	Sở Y tế	28 ngày
Bước 3	Bộ phận phụ trách đăng tải thông tin chuyển đến cán bộ tiếp nhận để trả kết quả trên hệ thống		01 ngày
Bước 4	Công chức trả kết quả TTHC cho cá nhân, tổ chức	Trung tâm Phục vụ hành chính công	
Tổng thời gian giải quyết TTHC		30 ngày	

11. Đăng ký lưu hành mới chế phẩm diệt côn trùng, diệt khuẩn dùng trong lĩnh vực gia dụng và y tế

*** Trường hợp 1:** Hồ sơ chế phẩm đăng ký lưu hành mới của chế phẩm diệt côn trùng dùng trong gia dụng có hoạt chất, hàm lượng hoạt chất, dạng chế phẩm theo khuyến cáo của Tổ chức Y tế thế giới và phù hợp với quy định của Bộ Y tế về danh mục hoạt chất cấm sử dụng, hạn chế phạm vi sử dụng trong chế phẩm diệt côn trùng, diệt khuẩn dùng trong lĩnh vực gia dụng và y tế; hồ sơ đăng ký mới đối với chế phẩm diệt khuẩn dùng trong gia dụng có chứa hoạt chất Ethanol hoặc Isopropanol hoặc hỗn hợp Ethanol và Isopropanol với tổng hàm lượng từ 60% đến 90% và có thể chứa không quá 0,5% Chlorhexidine

Thứ tự công việc	Nội dung công việc	Trách nhiệm xử lý công việc	Thời gian (ngày)
Bước 1	Công chức hướng dẫn, kiểm tra, tiếp nhận hồ sơ, chuyển chuyên viên Sở Y tế xử lý	Trung tâm Phục vụ hành chính công	01 ngày
Bước 2	Chuyên viên phòng chuyên môn xử lý hồ sơ và chuyển kết quả xử lý lên lãnh đạo phòng	Sở Y tế	26 ngày
Bước 3	Lãnh đạo phòng chuyên môn trình Lãnh đạo Sở kết quả xử lý		01 ngày
Bước 4	Lãnh đạo Sở chuyển kết quả ký duyệt đến bộ phận văn thư		01 ngày
Bước 5	Văn thư tiếp nhận kết quả, đóng dấu và chuyển kết quả về Trung tâm phục vụ hành chính công		01 ngày
Bước 6	Công chức trả kết quả giải quyết TTHC cho cá nhân, tổ chức	Trung tâm Phục vụ hành chính công	
Tổng thời gian giải quyết TTHC		30 ngày	

*** Trường hợp 2:** Hồ sơ đăng ký lưu hành mới chế phẩm diệt côn trùng, diệt khuẩn dùng trong lĩnh vực gia dụng và y tế không thuộc trường hợp 1 nêu trên:

Thứ tự công việc	Nội dung công việc	Trách nhiệm xử lý công việc	Thời gian (ngày)
Bước 1	Công chức hướng dẫn, kiểm tra, tiếp nhận hồ sơ, chuyển chuyên viên Sở Y tế xử lý	Trung tâm Phục vụ hành chính công	01 ngày
Bước 2	Chuyên viên phòng chuyên môn xử lý hồ sơ và chuyển kết quả xử lý lên	Sở Y tế	56 ngày

	lãnh đạo phòng		
Bước 3	Lãnh đạo phòng chuyên môn trình Lãnh đạo Sở kết quả xử lý		01 ngày
Bước 4	Lãnh đạo Sở chuyển kết quả ký duyệt đến bộ phận văn thư		01 ngày
Bước 5	Văn thư tiếp nhận kết quả, đóng dấu và chuyển kết quả về Trung tâm phục vụ hành chính công		01 ngày
Bước 6	Công chức trả kết quả giải quyết TTHC cho cá nhân, tổ chức	Trung tâm Phục vụ hành chính công	
Tổng thời gian giải quyết TTHC		60 ngày	

*** Riêng đối với hồ sơ chế phẩm có chứa hoạt chất hoặc có dạng sản phẩm hoặc có phạm vi sử dụng hoặc tác dụng lần đầu đăng ký tại Việt Nam:**

Thứ tự công việc	Nội dung công việc	Trách nhiệm xử lý công việc	Thời gian (ngày)
Bước 1	Công chức hướng dẫn, kiểm tra, tiếp nhận hồ sơ, chuyển chuyên viên Sở Y tế xử lý	Trung tâm Phục vụ hành chính công	01 ngày
Bước 2	Chuyên viên phòng chuyên môn xử lý hồ sơ và chuyển kết quả xử lý lên lãnh đạo phòng	Sở Y tế	116 ngày
Bước 3	Lãnh đạo phòng chuyên môn trình Lãnh đạo Sở kết quả xử lý		01 ngày
Bước 4	Lãnh đạo Sở chuyển kết quả ký duyệt đến bộ phận văn thư		01 ngày
Bước 5	Văn thư tiếp nhận kết quả, đóng dấu và chuyển kết quả về Trung tâm phục vụ hành chính công		01 ngày
Bước 6	Công chức trả kết quả giải quyết TTHC cho cá nhân, tổ chức	Trung tâm Phục vụ hành chính công	
Tổng thời gian giải quyết TTHC		120 ngày	

12. Gia hạn số đăng ký lưu hành chế phẩm diệt côn trùng, diệt khuẩn dùng trong lĩnh vực gia dụng và y tế

Thứ tự công việc	Nội dung công việc	Trách nhiệm xử lý công việc	Thời gian (ngày)
Bước 1	Công chức hướng dẫn, kiểm tra, tiếp nhận hồ sơ, chuyển chuyên viên Sở Y tế xử lý	Trung tâm Phục vụ hành chính công	01 ngày
Bước 2	Chuyên viên phòng chuyên môn xử lý hồ sơ và chuyển kết quả xử lý lên lãnh đạo phòng	Sở Y tế	26 ngày
Bước 3	Lãnh đạo phòng chuyên môn trình Lãnh đạo Sở kết quả xử lý		01 ngày
Bước 4	Lãnh đạo Sở chuyển kết quả ký duyệt đến bộ phận văn thư		01 ngày
Bước 5	Văn thư tiếp nhận kết quả, đóng dấu và chuyển kết quả về Trung tâm phục vụ hành chính công		01 ngày
Bước 6	Công chức trả kết quả giải quyết TTHC cho cá nhân, tổ chức	Trung tâm Phục vụ hành chính công	
Tổng thời gian giải quyết TTHC		30 ngày	

13. Đăng ký lưu hành bổ sung do thay đổi quyền sở hữu số đăng ký lưu hành chế phẩm diệt côn trùng, diệt khuẩn dùng trong lĩnh vực gia dụng và y tế

Thứ tự công việc	Nội dung công việc	Trách nhiệm xử lý công việc	Thời gian (ngày)
Bước 1	Công chức hướng dẫn, kiểm tra, tiếp nhận hồ sơ, chuyển chuyên viên Sở Y tế xử lý	Trung tâm Phục vụ hành chính công	01 ngày
Bước 2	Chuyên viên phòng chuyên môn xử lý hồ sơ và chuyển kết quả xử lý lên lãnh đạo phòng	Sở Y tế	26 ngày
Bước 3	Lãnh đạo phòng chuyên môn trình Lãnh đạo Sở kết quả xử lý		01 ngày
Bước 4	Lãnh đạo Sở chuyển kết quả ký duyệt đến bộ phận văn thư		01 ngày
Bước 5	Văn thư tiếp nhận kết quả, đóng dấu và chuyển kết quả về Trung tâm phục vụ hành chính công		01 ngày
Bước 6	Công chức trả kết quả giải quyết TTHC cho cá nhân, tổ chức	Trung tâm Phục vụ hành chính công	
Tổng thời gian giải quyết TTHC		30 ngày	

14. Đăng ký lưu hành bổ sung do đổi tên chế phẩm diệt côn trùng, diệt khuẩn dùng trong lĩnh vực gia dụng và y tế

Thứ tự công việc	Nội dung công việc	Trách nhiệm xử lý công việc	Thời gian (ngày)
Bước 1	Công chức hướng dẫn, kiểm tra, tiếp nhận hồ sơ, chuyển chuyên viên Sở Y tế xử lý	Trung tâm Phục vụ hành chính công	01 ngày
Bước 2	Chuyên viên phòng chuyên môn xử lý hồ sơ và chuyển kết quả xử lý lên lãnh đạo phòng	Sở Y tế	26 ngày
Bước 3	Lãnh đạo phòng chuyên môn trình Lãnh đạo Sở kết quả xử lý		01 ngày
Bước 4	Lãnh đạo Sở chuyển kết quả ký duyệt đến bộ phận văn thư		01 ngày
Bước 5	Văn thư tiếp nhận kết quả, đóng dấu và chuyển kết quả về Trung tâm phục vụ hành chính công		01 ngày
Bước 6	Công chức trả kết quả giải quyết TTHC cho cá nhân, tổ chức	Trung tâm Phục vụ hành chính công	
Tổng thời gian giải quyết TTHC		30 ngày	

15. Đăng ký lưu hành bổ sung do thay đổi địa điểm cơ sở sản xuất, thay đổi cơ sở sản xuất chế phẩm diệt côn trùng, diệt khuẩn dùng trong lĩnh vực gia dụng và y tế

Thứ tự công việc	Nội dung công việc	Trách nhiệm xử lý công việc	Thời gian (ngày)
Bước 1	Công chức hướng dẫn, kiểm tra, tiếp nhận hồ sơ, chuyển chuyên viên Sở Y tế xử lý	Trung tâm Phục vụ hành chính công	01 ngày
Bước 2	Chuyên viên phòng chuyên môn xử lý hồ sơ và chuyển kết quả xử lý lên lãnh đạo phòng	Sở Y tế	56 ngày
Bước 3	Lãnh đạo phòng chuyên môn trình Lãnh đạo Sở kết quả xử lý		01 ngày
Bước 4	Lãnh đạo Sở chuyển kết quả ký duyệt đến bộ phận văn thư		01 ngày
Bước 5	Văn thư tiếp nhận kết quả, đóng dấu và chuyển kết quả về Trung tâm phục vụ hành chính công		01 ngày
Bước 6	Công chức trả kết quả giải quyết TTHC cho cá nhân, tổ chức	Trung tâm Phục vụ hành chính công	
Tổng thời gian giải quyết TTHC		60 ngày	

16. Đăng ký lưu hành bổ sung do thay đổi tên, địa chỉ liên lạc của đơn vị đăng ký, đơn vị sản xuất chế phẩm diệt côn trùng, diệt khuẩn dùng trong lĩnh vực gia dụng và y tế

Thứ tự công việc	Nội dung công việc	Trách nhiệm xử lý công việc	Thời gian (ngày)
Bước 1	Công chức hướng dẫn, kiểm tra, tiếp nhận hồ sơ, chuyển chuyên viên Sở Y tế xử lý	Trung tâm Phục vụ hành chính công	01 ngày
Bước 2	Chuyên viên phòng chuyên môn xử lý hồ sơ và chuyển kết quả xử lý lên lãnh đạo phòng	Sở Y tế	26 ngày
Bước 3	Lãnh đạo phòng chuyên môn trình Lãnh đạo Sở kết quả xử lý		01 ngày
Bước 4	Lãnh đạo Sở chuyển kết quả ký duyệt đến bộ phận văn thư		01 ngày
Bước 5	Văn thư tiếp nhận kết quả, đóng dấu và chuyển kết quả về Trung tâm phục vụ hành chính công		01 ngày
Bước 6	Công chức trả kết quả giải quyết TTHC cho cá nhân, tổ chức	Trung tâm Phục vụ hành chính công	
Tổng thời gian giải quyết TTHC		30 ngày	

17. Đăng ký lưu hành bổ sung do thay đổi tác dụng, liều lượng sử dụng, phương pháp sử dụng, hàm lượng hoạt chất, hàm lượng phụ gia cộng hưởng, dạng chế phẩm, hạn sử dụng, nguồn hoạt chất

*** Trường hợp đăng ký lưu hành bổ sung thay đổi hạn sử dụng**

Thứ tự công việc	Nội dung công việc	Trách nhiệm xử lý công việc	Thời gian (ngày)
Bước 1	Công chức hướng dẫn, kiểm tra, tiếp nhận hồ sơ, chuyển chuyên viên Sở Y tế xử lý	Trung tâm Phục vụ hành chính công	01 ngày
Bước 2	Chuyên viên phòng chuyên môn xử lý hồ sơ và chuyển kết quả xử lý lên lãnh đạo phòng	Sở Y tế	26 ngày
Bước 3	Lãnh đạo phòng chuyên môn trình Lãnh đạo Sở kết quả xử lý		01 ngày
Bước 4	Lãnh đạo Sở chuyển kết quả ký duyệt đến bộ phận văn thư		01 ngày
Bước 5	Văn thư tiếp nhận kết quả, đóng dấu và chuyển kết quả về Trung tâm phục vụ hành chính công		01 ngày
Bước 6	Công chức trả kết quả giải quyết TTHC cho cá nhân, tổ chức	Trung tâm Phục vụ hành chính công	
Tổng thời gian giải quyết TTHC		30 ngày	

*** Trường hợp còn lại:**

Thứ tự công việc	Nội dung công việc	Trách nhiệm xử lý công việc	Thời gian (ngày)
Bước 1	Công chức hướng dẫn, kiểm tra, tiếp nhận hồ sơ, chuyển chuyên viên Sở Y tế xử lý	Trung tâm Phục vụ hành chính công	01 ngày
Bước 2	Chuyên viên phòng chuyên môn xử lý hồ sơ và chuyển kết quả xử lý lên lãnh đạo phòng	Sở Y tế	56 ngày
Bước 3	Lãnh đạo phòng chuyên môn trình Lãnh đạo Sở kết quả xử lý		01 ngày
Bước 4	Lãnh đạo Sở chuyển kết quả ký duyệt đến bộ phận văn thư		01 ngày
Bước 5	Văn thư tiếp nhận kết quả, đóng dấu và chuyển kết quả về Trung tâm phục		01 ngày

	vụ hành chính công		
Bước 6	Công chức trả kết quả giải quyết TTHC cho cá nhân, tổ chức	Trung tâm Phục vụ hành chính công	
Tổng thời gian giải quyết TTHC		60 ngày	

18. Đăng ký cấp lại Giấy chứng nhận đăng ký lưu hành chế phẩm diệt côn trùng, diệt khuẩn dùng trong lĩnh vực gia dụng và y tế

Thứ tự công việc	Nội dung công việc	Trách nhiệm xử lý công việc	Thời gian (ngày)
Bước 1	Công chức hướng dẫn, kiểm tra, tiếp nhận hồ sơ, chuyển chuyên viên Sở Y tế xử lý	Trung tâm Phục vụ hành chính công	01 ngày
Bước 2	Chuyên viên phòng chuyên môn xử lý hồ sơ và chuyển kết quả xử lý lên lãnh đạo phòng	Sở Y tế	06 ngày
Bước 3	Lãnh đạo phòng chuyên môn trình Lãnh đạo Sở kết quả xử lý		01 ngày
Bước 4	Lãnh đạo Sở chuyển kết quả ký duyệt đến bộ phận văn thư		01 ngày
Bước 5	Văn thư tiếp nhận kết quả, đóng dấu và chuyển kết quả về Trung tâm phục vụ hành chính công		01 ngày
Bước 6	Công chức trả kết quả giải quyết TTHC cho cá nhân, tổ chức	Trung tâm Phục vụ hành chính công	
Tổng thời gian giải quyết TTHC		10 ngày	

19. Thông báo thay đổi nội dung, hình thức nhãn chế phẩm diệt côn trùng, diệt khuẩn dùng trong lĩnh vực gia dụng và y tế

Thứ tự công việc	Nội dung công việc	Trách nhiệm xử lý công việc	Thời gian (ngày làm việc)
Bước 1	Công chức hướng dẫn, kiểm tra, tiếp nhận hồ sơ, chuyển chuyên viên Sở Y tế xử lý	Trung tâm Phục vụ hành chính công	0,5 ngày
Bước 2	Chuyên viên phòng chuyên môn xử lý hồ sơ và chuyển kết quả xử lý lên lãnh đạo phòng	Sở Y tế	03 ngày
Bước 3	Lãnh đạo phòng chuyên môn trình Lãnh đạo Sở kết quả xử lý		0,5 ngày
Bước 4	Lãnh đạo Sở chuyển kết quả ký duyệt đến bộ phận văn thư		0,5 ngày
Bước 5	Văn thư tiếp nhận kết quả, đóng dấu và chuyển kết quả về Trung tâm phục vụ hành chính công		0,5 ngày
Bước 6	Công chức trả kết quả giải quyết TTHC cho cá nhân, tổ chức	Trung tâm Phục vụ hành chính công	
Tổng thời gian giải quyết TTHC		05 ngày	

20. Cấp giấy phép nhập khẩu chế phẩm diệt côn trùng, diệt khuẩn dùng trong lĩnh vực gia dụng và y tế để nghiên cứu

Thứ tự công việc	Nội dung công việc	Trách nhiệm xử lý công việc	Thời gian (ngày)
Bước 1	Công chức hướng dẫn, kiểm tra, tiếp nhận hồ sơ, chuyển chuyên viên Sở Y tế xử lý	Trung tâm Phục vụ hành chính công	01 ngày
Bước 2	Chuyên viên phòng chuyên môn xử lý hồ sơ và chuyển kết quả xử lý lên lãnh đạo phòng	Sở Y tế	11 ngày
Bước 3	Lãnh đạo phòng chuyên môn trình Lãnh đạo Sở kết quả xử lý		01 ngày
Bước 4	Lãnh đạo Sở chuyển kết quả ký duyệt đến bộ phận văn thư		01 ngày
Bước 5	Văn thư tiếp nhận kết quả, đóng dấu và chuyển kết quả về Trung tâm phục vụ hành chính công		01 ngày
Bước 6	Công chức trả kết quả giải quyết TTHC cho cá nhân, tổ chức	Trung tâm Phục vụ hành chính công	
Tổng thời gian giải quyết TTHC		15 ngày	

21. Cấp giấy phép nhập khẩu chế phẩm diệt côn trùng, diệt khuẩn dùng trong lĩnh vực gia dụng và y tế phục vụ mục đích viện trợ

Thứ tự công việc	Nội dung công việc	Trách nhiệm xử lý công việc	Thời gian (ngày)
Bước 1	Công chức hướng dẫn, kiểm tra, tiếp nhận hồ sơ, chuyển chuyên viên Sở Y tế xử lý	Trung tâm Phục vụ hành chính công	01 ngày
Bước 2	Chuyên viên phòng chuyên môn xử lý hồ sơ và chuyển kết quả xử lý lên lãnh đạo phòng	Sở Y tế	11 ngày
Bước 3	Lãnh đạo phòng chuyên môn trình Lãnh đạo Sở kết quả xử lý		01 ngày
Bước 4	Lãnh đạo Sở chuyển kết quả ký duyệt đến bộ phận văn thư		01 ngày
Bước 5	Văn thư tiếp nhận kết quả, đóng dấu và chuyển kết quả về Trung tâm phục vụ hành chính công		01 ngày
Bước 6	Công chức trả kết quả giải quyết TTHC cho cá nhân, tổ chức	Trung tâm Phục vụ hành chính công	
Tổng thời gian giải quyết TTHC		15 ngày	

22. Cấp giấy phép nhập khẩu chế phẩm diệt côn trùng, diệt khuẩn dùng trong lĩnh vực gia dụng và y tế là quà biếu, cho, tặng

Thứ tự công việc	Nội dung công việc	Trách nhiệm xử lý công việc	Thời gian (ngày)
Bước 1	Công chức hướng dẫn, kiểm tra, tiếp nhận hồ sơ, chuyển chuyên viên Sở Y tế xử lý	Trung tâm Phục vụ hành chính công	01 ngày
Bước 2	Chuyên viên phòng chuyên môn xử lý hồ sơ và chuyển kết quả xử lý lên lãnh đạo phòng	Sở Y tế	11 ngày
Bước 3	Lãnh đạo phòng chuyên môn trình Lãnh đạo Sở kết quả xử lý		01 ngày
Bước 4	Lãnh đạo Sở chuyển kết quả ký duyệt đến bộ phận văn thư		01 ngày
Bước 5	Văn thư tiếp nhận kết quả, đóng dấu và chuyển kết quả về Trung tâm phục vụ hành chính công		01 ngày
Bước 6	Công chức trả kết quả giải quyết TTHC cho cá nhân, tổ chức	Trung tâm Phục vụ hành chính công	
Tổng thời gian giải quyết TTHC		15 ngày	

23. Cấp giấy phép nhập khẩu chế phẩm diệt côn trùng, diệt khuẩn dùng trong lĩnh vực gia dụng và y tế do trên thị trường không có sản phẩm hoặc phương pháp sử dụng phù hợp với nhu cầu của tổ chức, cá nhân xin nhập khẩu

Thứ tự công việc	Nội dung công việc	Trách nhiệm xử lý công việc	Thời gian (ngày)
Bước 1	Công chức hướng dẫn, kiểm tra, tiếp nhận hồ sơ, chuyển chuyên viên Sở Y tế xử lý	Trung tâm Phục vụ hành chính công	01 ngày
Bước 2	Chuyên viên phòng chuyên môn xử lý hồ sơ và chuyển kết quả xử lý lên lãnh đạo phòng	Sở Y tế	11 ngày
Bước 3	Lãnh đạo phòng chuyên môn trình Lãnh đạo Sở kết quả xử lý		01 ngày
Bước 4	Lãnh đạo Sở chuyển kết quả ký duyệt đến bộ phận văn thư		01 ngày
Bước 5	Văn thư tiếp nhận kết quả, đóng dấu và chuyển kết quả về Trung tâm phục vụ hành chính công		01 ngày
Bước 6	Công chức trả kết quả giải quyết TTHC cho cá nhân, tổ chức	Trung tâm Phục vụ hành chính công	
Tổng thời gian giải quyết TTHC		15 ngày	

24. Cấp giấy chứng nhận lưu hành tự do (CFS) đối với chế phẩm diệt côn trùng, diệt khuẩn dùng trong lĩnh vực gia dụng và y tế xuất khẩu

Thứ tự công việc	Nội dung công việc	Trách nhiệm xử lý công việc	Thời gian (ngày)
Bước 1	Công chức hướng dẫn, kiểm tra, tiếp nhận hồ sơ, chuyển chuyên viên Sở Y tế xử lý	Trung tâm Phục vụ hành chính công	0,5 ngày
Bước 2	Chuyên viên phòng chuyên môn xử lý hồ sơ và chuyển kết quả xử lý lên lãnh đạo phòng	Sở Y tế	01 ngày
Bước 3	Lãnh đạo phòng chuyên môn trình Lãnh đạo Sở kết quả xử lý		0,5 ngày
Bước 4	Lãnh đạo Sở chuyển kết quả ký duyệt đến bộ phận văn thư		0,5 ngày
Bước 5	Văn thư tiếp nhận kết quả, đóng dấu và chuyển kết quả về Trung tâm phục vụ hành chính công		0,5 ngày
Bước 6	Công chức trả kết quả giải quyết TTHC cho cá nhân, tổ chức	Trung tâm Phục vụ hành chính công	
Tổng thời gian giải quyết TTHC		03 ngày	

25. Sửa đổi, bổ sung, cấp lại giấy chứng nhận lưu hành tự do (CFS) đối với chế phẩm diệt côn trùng, diệt khuẩn dùng trong lĩnh vực gia dụng và y tế xuất khẩu

Thứ tự công việc	Nội dung công việc	Trách nhiệm xử lý công việc	Thời gian (ngày)
Bước 1	Công chức hướng dẫn, kiểm tra, tiếp nhận hồ sơ, chuyển chuyên viên Sở Y tế xử lý	Trung tâm Phục vụ hành chính công	0,5 ngày
Bước 2	Chuyên viên phòng chuyên môn xử lý hồ sơ và chuyển kết quả xử lý lên lãnh đạo phòng	Sở Y tế	01 ngày
Bước 3	Lãnh đạo phòng chuyên môn trình Lãnh đạo Sở kết quả xử lý		0,5 ngày
Bước 4	Lãnh đạo Sở chuyển kết quả ký duyệt đến bộ phận văn thư		0,5 ngày
Bước 5	Văn thư tiếp nhận kết quả, đóng dấu và chuyển kết quả về Trung tâm phục vụ hành chính công		0,5 ngày
Bước 6	Công chức trả kết quả giải quyết TTHC cho cá nhân, tổ chức	Trung tâm Phục vụ hành chính công	
Tổng thời gian giải quyết TTHC		03 ngày	

26. Đình chỉ lưu hành, thu hồi số đăng ký lưu hành chế phẩm diệt côn trùng, diệt khuẩn dùng trong lĩnh vực gia dụng và y tế

*** Trường hợp đình chỉ lưu hành chế phẩm tạm thời:**

Thứ tự công việc	Nội dung công việc	Trách nhiệm xử lý công việc	Thời gian (ngày làm việc)
Bước 1	Công chức hướng dẫn, kiểm tra, tiếp nhận hồ sơ, chuyển chuyên viên Sở Y tế xử lý	Trung tâm Phục vụ hành chính công	0,5 ngày
Bước 2	Chuyên viên phòng chuyên môn xử lý hồ sơ và chuyển kết quả xử lý lên lãnh đạo phòng	Sở Y tế	03 ngày
Bước 3	Lãnh đạo phòng chuyên môn trình Lãnh đạo Sở kết quả xử lý		0,5 ngày
Bước 4	Lãnh đạo Sở chuyển kết quả ký duyệt đến bộ phận văn thư		0,5 ngày
Bước 5	Văn thư tiếp nhận kết quả, đóng dấu và chuyển kết quả về Trung tâm phục vụ hành chính công		0,5 ngày
Bước 6	Công chức trả kết quả giải quyết TTHC cho cá nhân, tổ chức	Trung tâm Phục vụ hành chính công	
Tổng thời gian giải quyết TTHC		05 ngày	

*** Trường hợp thu hồi số đăng ký lưu hành chế phẩm:**

Thứ tự công việc	Nội dung công việc	Trách nhiệm xử lý công việc	Thời gian (ngày)
Bước 1	Công chức hướng dẫn, kiểm tra, tiếp nhận hồ sơ, chuyển chuyên viên Sở Y tế xử lý	Trung tâm Phục vụ hành chính công	01 ngày
Bước 2	Chuyên viên phòng chuyên môn xử lý hồ sơ và chuyển kết quả xử lý lên lãnh đạo phòng	Sở Y tế	11 ngày
Bước 3	Lãnh đạo phòng chuyên môn trình Lãnh đạo Sở kết quả xử lý		01 ngày
Bước 4	Lãnh đạo Sở chuyển kết quả ký duyệt đến bộ phận văn thư		01 ngày
Bước 5	Văn thư tiếp nhận kết quả, đóng dấu		01 ngày

	và chuyển kết quả về Trung tâm phục vụ hành chính công		
Bước 6	Công chức trả kết quả giải quyết TTHC cho cá nhân, tổ chức	Trung tâm Phục vụ hành chính công	
Tổng thời gian giải quyết TTHC		15 ngày	

27. Cấp Giấy Tiếp nhận bản công bố hợp quy dựa trên kết quả chứng nhận hợp quy của tổ chức chứng nhận hợp quy được chỉ định (bên thứ ba) đối với thuốc lá

Thứ tự công việc	Nội dung công việc	Trách nhiệm xử lý công việc	Thời gian (ngày làm việc)
Bước 1	Công chức hướng dẫn, kiểm tra, tiếp nhận hồ sơ, chuyển chuyên viên Sở Y tế xử lý	Trung tâm Phục vụ hành chính công	01 ngày
Bước 2	Chuyên viên phòng chuyên môn xử lý hồ sơ và chuyển kết quả xử lý lên lãnh đạo phòng	Sở Y tế	03 ngày
Bước 3	Lãnh đạo phòng chuyên môn trình Lãnh đạo Sở kết quả xử lý		01 ngày
Bước 4	Lãnh đạo Sở chuyển kết quả ký duyệt đến bộ phận văn thư		01 ngày
Bước 5	Văn thư tiếp nhận kết quả, đóng dấu và chuyển kết quả về Trung tâm phục vụ hành chính công		01 ngày
Bước 6	Công chức trả kết quả giải quyết TTHC cho cá nhân, tổ chức	Trung tâm Phục vụ hành chính công	
Tổng thời gian giải quyết TTHC		07 ngày	

28. Cấp Giấy Tiếp nhận bản công bố hợp quy dựa trên kết quả tự đánh giá của tổ chức, cá nhân sản xuất, kinh doanh thuốc lá (bên thứ nhất)

Thứ tự công việc	Nội dung công việc	Trách nhiệm xử lý công việc	Thời gian (ngày làm việc)
Bước 1	Công chức hướng dẫn, kiểm tra, tiếp nhận hồ sơ, chuyển chuyên viên Sở Y tế xử lý	Trung tâm Phục vụ hành chính công	01 ngày
Bước 2	Chuyên viên phòng chuyên môn xử lý hồ sơ và chuyển kết quả xử lý lên lãnh đạo phòng	Sở Y tế	03 ngày
Bước 3	Lãnh đạo phòng chuyên môn trình Lãnh đạo Sở kết quả xử lý		01 ngày
Bước 4	Lãnh đạo Sở chuyển kết quả ký duyệt đến bộ phận văn thư		01 ngày
Bước 5	Văn thư tiếp nhận kết quả, đóng dấu và chuyển kết quả về Trung tâm phục vụ hành chính công		01 ngày
Bước 6	Công chức trả kết quả giải quyết TTHC cho cá nhân, tổ chức	Trung tâm Phục vụ hành chính công	
Tổng thời gian giải quyết TTHC		07 ngày	

29. Cấp lại Giấy Tiếp nhận bản công bố hợp quy đối với thuốc lá

Thứ tự công việc	Nội dung công việc	Trách nhiệm xử lý công việc	Thời gian (ngày làm việc)
Bước 1	Công chức hướng dẫn, kiểm tra, tiếp nhận hồ sơ, chuyển chuyên viên Sở Y tế xử lý	Trung tâm Phục vụ hành chính công	01 ngày
Bước 2	Chuyên viên phòng chuyên môn xử lý hồ sơ và chuyển kết quả xử lý lên lãnh đạo phòng	Sở Y tế	03 ngày
Bước 3	Lãnh đạo phòng chuyên môn trình Lãnh đạo Sở kết quả xử lý		01 ngày
Bước 4	Lãnh đạo Sở chuyển kết quả ký duyệt đến bộ phận văn thư		01 ngày
Bước 5	Văn thư tiếp nhận kết quả, đóng dấu và chuyển kết quả về Trung tâm phục vụ hành chính công		01 ngày
Bước 6	Công chức trả kết quả giải quyết TTHC cho cá nhân, tổ chức	Trung tâm Phục vụ hành chính công	
Tổng thời gian giải quyết TTHC		07 ngày	